



Tạp chí

Làng nghề Việt Nam

ISSN 2734 9810

CƠ QUAN TRUNG ƯƠNG HIỆP HỘI LÀNG NGHỀ VIỆT NAM - TIẾNG NÓI CỦA CÁC LÀNG NGHỀ, NGHỆ NHÂN CẢ NƯỚC

langngheviet.com.vn



Số 32
567 (157)
2023

Năm thứ 12

TH^{*} true JUICE

Nguồn năng lượng
hoàn toàn từ thiên nhiên

Nước uống sữa trái cây



Làng nghề Việt Nam

TẠP CHÍ CỦA CƠ QUAN TRUNG ƯƠNG HIỆP HỘI LÀNG NGHỀ VIỆT NAM
TIẾNG NÓI CỦA CÁC LÀNG NGHỀ, NGHỆ NHÂN CẢ NƯỚC



Trong số này

- 4 **Gỡ vướng triển khai các chương trình mục tiêu quốc gia**
- 6 **THỰC TRẠNG MẪU MÃ SẢN PHẨM THỦ CÔNG MỸ NGHỆ HIỆN NAY**
- 8 **Nghệ nhân Nguyễn Thị Lịch - "Cuốn từ điển" về Hát Xoan Phú Thọ**
- 10 **Một không gian gốm thủ công mỹ nghệ đậm hồn Việt**
- 12 **Giữ nghề mây tre đan Phúc Thành**
- 14 **PHÁT TRIỂN LÀNG NGHỀ DU LỊCH GẮN VỚI XÂY DỰNG HÌNH ẢNH ĐẤT NƯỚC CON NGƯỜI VIỆT NAM**
- 16 **ĐẮK LẮK:
Nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp và phổ biến chính sách khuyến công**



Tổng Biên tập: Nhà báo **Nguyễn Văn Vũ**
HỘI ĐỒNG CỐ VẤN:

- Chủ tịch Hiệp hội LNVN **Lưu Duy Dần**
- CGCC **Vũ Quốc Tuấn**
- CGCC **Phạm Chi Lan**
- GS - TSKH **Nguyễn Văn Thâm**
- GS-TSKH **Lê Hồng Lý**
- GS - TS **Nguyễn Văn Nội**
- PGS- TS **Đỗ Quang Huy**
- PGS - TS **Nguyễn Xuân Huân**
- TS. **Nguyễn Như Chinh**

Thư ký Tòa soạn: Nhà báo **Đài Thanh** * **Họa sỹ: Doãn Ngọc**

Tòa soạn: Tầng 2 - Số 46 phố Tăng Bạt Hổ, phường Phạm Đình Hồ, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội.

ĐT: 024.3869.2173 * Fax: 024.3869.2174

Email: tapchilangnghevietnam@gmail.com

Website: langngheviet.com.vn

Văn phòng Đông Bắc bộ tại Quảng Ninh

Địa chỉ: số nhà 04, tổ 01, khu Cầu Trắng, phường Đại Yên, Tp Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

Hotline: 0916847568 | Email: hungtclangnghe@gmail.com

Văn phòng đại diện miền Trung tại TP. Đà Nẵng

Địa chỉ: Tầng 6, Tòa nhà Dầu Khí, số 2 đường 30-4, phường Hòa Cường Bắc, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

Email: tapchilnvn.mttn@gmail.com | Hotline: ĐT: 0921888866

Văn phòng Đại diện miền Nam tại TP.HCM

Địa chỉ: A4.09, Tầng 4, Tòa nhà Sky Center, số 5B Phố Quang, phường 2, quận Tân Bình, TP.HCM

Email: vpmn.langngheviet@gmail.com Hotline: 0975874949

*Giấy phép hoạt động báo chí: Số 79/GP-Bộ TTTT cấp ngày 27/2/2020 của Bộ Thông tin và Truyền thông

In tại: Công ty TNHH một thành viên Nhà xuất bản Văn hóa Dân tộc.

Ảnh bìa 1: Bộ bà ba cùng với khăn rằn luôn mang giá trị nhận diện, là nét đẹp đặc trưng của vùng đất và người dân phương Nam.

Phát hành thứ 6 hàng tuần trên toàn quốc

Giá: **10.000 đồng**



<https://langngheviet.com.vn/>

<https://ocopvietnam.com.vn/>

Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới huy động được 404.618 tỷ đồng

Lam Nhã

Theo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, tính đến tháng 6-2023, cả nước huy động được khoảng 404.618 tỷ đồng từ các nguồn lực để đầu tư thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giai đoạn 2021-2023.

Trong đó, vốn ngân sách nhà nước đã bố trí trực tiếp cho Chương trình khoảng 64.470 tỷ đồng (16%). Cụ thể, vốn ngân sách Trung ương hỗ trợ là 9.210 tỷ đồng (chiếm 2,3%); vốn đối ứng từ ngân sách địa phương đã bố trí thực hiện Chương trình khoảng 55.260 tỷ đồng (chiếm 13,7%); lồng ghép từ các Chương trình, dự án khác 48.690 tỷ đồng (chiếm 12%); tín dụng là 256.145 tỷ đồng (chiếm 65,5%); doanh nghiệp 14.242 tỉ đồng (chiếm 3,5%); cộng đồng và người dân tự nguyện đóng góp 12.071 tỷ đồng (chiếm 3%).

Như vậy, tổng nguồn lực huy động thực hiện Chương trình giai đoạn 2021-2023 (năm 2021, 2022 và 6 tháng đầu năm 2023) khoảng 1.752.000 tỷ đồng. Trong đó, vốn ngân sách trung ương đóng vai trò “vốn mồi”, hỗ trợ trực tiếp thực hiện Chương trình chiếm khoảng 1,2%, ngân sách địa phương các cấp khoảng 9,9%, vốn lồng ghép từ các chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình, dự án khác thực hiện trên địa bàn nông thôn khoảng 8,1%, vốn tín dụng khoảng 74,1%, vốn doanh nghiệp, HTX, tổ chức kinh tế khoảng 4,0%, người dân và cộng đồng đóng góp tự nguyện khoảng 2,8%.



Gỡ vướng triển khai các chương trình mục tiêu quốc gia

Minh Ngọc



Các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 về xây dựng nông thôn mới; Giảm nghèo bền vững; Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi có ý nghĩa quan trọng đối với phát triển kinh tế - xã hội, tập trung nguồn lực đầu tư cho các địa bàn khó khăn, góp phần nâng cao sinh kế và cải thiện đời sống vật chất, tinh thần của người dân, được Đảng, Quốc hội, Chính phủ và nhân dân đặc biệt quan tâm.

Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội Đào Ngọc Dung cho biết, thời gian qua, Chính phủ, các Bộ, cơ quan Trung ương và các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đã tích cực hoàn thiện hệ thống khung chính sách, bộ máy quản lý, điều hành các cấp và chủ động tháo gỡ các vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia. Tuy nhiên, trong thực tiễn triển khai vẫn còn gặp một số vướng mắc.

Đồng quan điểm, Bộ trưởng Bộ Tài chính Hồ Đức Phớc cho rằng cần xem xét lại việc phân loại dự án.

Cuối tháng 6 vừa qua, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính đã ký văn bản 555/TTg-QHĐP về việc thúc đẩy triển khai thực hiện 3 chương trình mục tiêu quốc gia.

Thông tin tổng hợp từ Bộ Kế hoạch và Đầu tư chỉ ra rằng, các bộ, cơ quan trung ương, địa phương đã cơ bản ban hành đầy đủ quy định quản lý, tổ chức thực hiện các CTMTQG. Tuy nhiên, đến ngày 31/7/2023 vẫn còn một số thông tư chưa sửa đổi, bổ sung; một số văn bản của địa phương đang sửa đổi để phù hợp với thẩm quyền phân cấp mới tại Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24/6/2023 của Chính phủ.

Đến hết 31/7/2023 giải ngân vốn đầu tư phát triển nguồn NSTW năm 2023 của các CTMTQG là 8,78 nghìn tỷ đồng, đạt 36,3% kế hoạch; trong đó tỷ lệ giải ngân của 03 CTMTQG xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững, phát triển KTXH vùng đồng bào dân tộc thiểu số lần lượt đạt 44,5%, 28,2% và 35,1% kế hoạch.

Triển lãm tranh “Đạo bước qua vùng đất của sơn mài”

Hạ Vy

Chiều 2-8, tại Bảo tàng Mỹ thuật Việt Nam (66 Nguyễn Thái Học, Hà Nội) đã khai mạc triển lãm tranh: “Đạo bước qua vùng đất của sơn mài”.

Triển lãm tranh sơn mài “Đạo bước qua vùng đất của sơn mài” trưng bày gần 30 tác phẩm sơn mài tiêu biểu từ sự đóng góp của 10 họa sĩ. Đây là những cái tên không còn xa lạ trong giới mỹ thuật như: Lý Trực Sơn, Nguyễn Quang Trung, Phan Cẩm Thượng, Triệu Khắc Tiến, Vũ Văn Tịch, Nguyễn Thị Nguyệt, Nguyễn Thị Quế, Đỗ Thị Kim Đoàn, Nguyễn Xuân Lục, Phạm Trà My.

Tại triển lãm tranh sơn mài, có thể thấy sự từng trải với sơn mài của họa sĩ Lý Trực Sơn hay Triệu Khắc Tiến. Những tác phẩm của họ cho thấy kỹ thuật sơn mài linh hoạt bậc thầy. Trong đó Triệu Khắc Tiến - Tiến sĩ chuyên ngành nghệ thuật sơn mài duy nhất tại Việt Nam tại thời điểm hiện tại, ông mong muốn chuẩn hóa các kỹ thuật sơn ta nhằm tăng độ bền và mở rộng biên độ chất liệu. Tranh sơn mài của ông sẽ nhìn thấy những thực hành kỹ thuật điển hình cho trường phái trừu tượng biểu hiện theo kiểu của Jackson Pollock, hay xu hướng trừu tượng của Joan Miro. Ông Triệu Khắc Tiến bước vào giai đoạn sáng tác triệt tiêu về hình thể mà thử thách các kỹ thuật tự do, nhiều lớp để tạo ra một sự độc đoán cá nhân về sáng tác; không sử dụng các ý đồ của nghệ thuật tạo hình mà đưa bản thân thả mình vào các nhịp điệu tự nhiên của sơn ta xuất hiện theo trạng thái năng lượng trong lúc sáng tác. Ông sử dụng sơn ta trên nhiều vóc nhỏ để đạt được hiệu quả nội hàm của sơn mài mà vẫn đảm bảo kỹ thuật nghệ thuật.



Triển lãm tranh sơn mài “Đạo bước qua vùng đất của sơn mài”

Trong khi đó họa sĩ Nguyễn Quang Trung là họa sĩ nghiên cứu sâu về nghệ thuật trừu tượng. Ông cũng đưa chất liệu sơn mài vào như một phương tiện dành cho các sáng tác của mình. Với ông sơn mài cũng như các chất liệu khác cốt yếu là để biểu đạt hiệu quả nghệ thuật. Ông bày tỏ sự ngưỡng mộ đối với cách làm sơn mài của danh họa Nguyễn Sáng và kế thừa một số kỹ thuật này. Như thường lệ, ông mang tới triển lãm những tác phẩm trừu tượng, điều ông đã theo đuổi nhiều năm trên cả chất liệu sơn mài lẫn sơn dầu.

Tại triển lãm tranh sơn mài, hai họa sĩ Vũ Văn Tịch và Nguyễn Thị Thúy Nguyệt là các học trò được họa sĩ Triệu Khắc Tiến truyền nghề. Cùng với thầy của mình, họ mở rộng thêm sự linh hoạt của sơn ta, thử nghiệm liên tục các kỹ thuật tạo chất mới. Bức Chuyển choáng của nữ họa sĩ cho thấy một không gian hiện đại. Tác phẩm có sự kết hợp của sơn mài và trang trí, từ đó cả phức trang và không gian của những người phụ nữ hiện đại hiện ra một cách yếu điệu, nhiều chi tiết đến say mê.

Một họa sĩ trẻ khác, Nguyễn Xuân Lục, người rất thạo kỹ thuật khảm trai, luôn tìm cách kể một câu chuyện tranh sơn mài mới hơn về cả chất liệu và đề tài. Trong tác phẩm Trầm tích,

ông chúng có thể thấy con đường trừu tượng của anh được trải qua những mảng sáng tối uyển chuyển. Ở đó, mỗi mảng màu đều như đang tiếp tục chuyển động để hòa tiếp vào vùng màu lân cận.

Còn với Phạm Trà My, một họa sĩ thường ít xuất hiện trước công chúng. Chị thường vẽ bao gồm muôn vàn chi tiết, hình dấu dưới lớp lớp được thể hiện tỷ mỉ kỹ lưỡng; cũng là một lối vẽ mà sơn mài sẽ cộng hưởng sức mạnh cho nó. Nhìn vào tranh của Phạm Trà My ta thấy một thế giới tinh thần đầy mơ mộng của tác giả.

Tại nước ta, sơn mài là thành quả của sự tìm tòi phát triển của nghề sơn (sơn ta) thủ công truyền thống của Việt Nam. Đây là một trong các chất liệu hội họa thuần Việt nhất. Cho đến đầu thập niên 1930, các họa sĩ Việt Nam tại Trường Mỹ thuật Đông Dương đã phát hiện ra các vật liệu màu từ: Vỏ ốc, trứng, dừa, chai... sau đó áp dụng kỹ thuật sơn mài vốn có để tạo thành những bức tranh sơn mài. Chất liệu càng chọn lọc, càng kỳ công trong sáng tác thì tác phẩm ra đời càng có giá trị cao.

Triển lãm tranh sơn mài “Đạo bước qua vùng đất của sơn mài” diễn ra từ ngày 2-8/8 tại Bảo tàng Mỹ thuật Việt Nam số 66 Nguyễn Thái Học, Hà Nội.

THỰC TRẠNG MẪU MÃ SẢN PHẨM THỦ CÔNG MỸ NGHỆ HIỆN NAY

NGŨT. Trịnh Quốc Đạt

Phó Chủ tịch Hiệp hội Làng nghề Việt Nam

Bước vào thời kỳ hội nhập, sản phẩm thủ công mỹ nghệ của chúng ta phải cạnh tranh gay gắt với sản phẩm cùng loại của các nước cũng như cạnh tranh trong nội bộ trong nước về chất lượng, giá thành, đặc biệt là về mẫu mã sản phẩm. Cùng với sự phát triển của khoa học công nghệ, kinh tế, văn hóa, đời sống xã hội, thị hiếu của khách hàng luôn thay đổi, ngày càng đòi hỏi các nhà thiết kế, các doanh nghiệp làng nghề phải không ngừng sáng tạo những sản phẩm mới có kiểu dáng đẹp, vừa có công năng đáp ứng thị hiếu của khách hàng thì mới có thể tiêu thụ được sản phẩm. Chính vì vậy những năm gần đây việc thiết kế, cải tiến mẫu mã sản phẩm thủ công mỹ nghệ luôn được các nhà thiết kế, các nghệ nhân, các doanh nghiệp làng nghề quan tâm.

1. Những chuyển biến ban đầu trong thiết kế, cải tiến mẫu mã sản phẩm Thủ công Mỹ nghệ.

Qua thực tế cạnh tranh khốc liệt trên thị trường, những doanh nghiệp thường xuyên cải tiến mẫu mã sản phẩm thủ công mỹ nghệ có dáng vóc đẹp, công năng, chất lượng phù hợp dễ chiếm lĩnh thị trường. Tư duy của các nhà thiết kế, các nghệ nhân, các doanh nghiệp làng nghề đã có nhiều thay đổi theo hướng coi trọng cải tiến mẫu mã, thấy rõ sự cần thiết phải thường xuyên đổi mới mẫu mã về kiểu dáng, đề tài, về chất liệu. Sản phẩm thủ công mỹ nghệ trong nhiều nghề đã đa dạng, phong phú hơn, nhiều sản phẩm đạt giải cao trong các cuộc thi sản phẩm mỹ thuật ứng dụng của Bộ Văn hóa, thi sản phẩm thủ công mỹ nghệ của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hay của các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương đã đạt tiêu chí cao về sáng tạo, mỹ thuật, thương mại có tác dụng thúc đẩy việc sáng tạo, thiết kế cải tiến mẫu mã sản phẩm thủ công mỹ nghệ trong các làng nghề cả nước.

Xu hướng thiết kế sản phẩm có đường nét đơn giản, dễ sản xuất hàng loạt, sản xuất sạch, mẫu sắc trang nhã, hài hòa, liên kết giữa các nghề hoặc kết hợp hợp lý các



nguyên liệu khác trong sản phẩm được khuyến khích. Nhiều sản phẩm thủ công mỹ nghệ công nghiệp nông thôn tiêu biểu hay sản phẩm thủ công mỹ nghệ OCOP 4, 5 sao có nhiều cải tiến thiết kế sáng tạo những mẫu mã mới.

2. Những hạn chế tồn tại trong thiết kế mẫu mã sản phẩm thủ công mỹ nghệ hiện nay

Nghề thủ công mỹ nghệ Việt Nam có lịch sử lâu đời, có nghề có tuổi hàng nghìn năm nay. Trong các làng nghề những tinh hoa nghề nghiệp được truyền lại từ đời này

qua đời khác, các mẫu mã sản phẩm tinh hoa cũng được lưu truyền, chọn lọc qua nhiều thế hệ. Chúng ta còn lưu giữ được rất nhiều sản phẩm thủ công mỹ nghệ quý trong nhiều nghề, có những sản phẩm là bảo vật quốc gia. Những sản phẩm thủ công mỹ nghệ truyền thống của Việt Nam rất được khách nước ngoài ưa chuộng, nhất là những lô hàng đầu tiên xuất khẩu đến một nước mới hoặc khách hàng là khách du lịch lần đầu đến Việt Nam. Tuy nhiên mẫu mã sản phẩm thủ công mỹ nghệ truyền thống dù

➡ có đẹp đến đâu mà không cải tiến, thay đổi thì yếu tố độc đáo, truyền thống sẽ không còn sức sống bền lâu trên thị trường.

Mặc dù trong thời gian qua các doanh nghiệp, các làng nghề đã có nhiều chuyển biến trong khâu thiết kế cải tiến mẫu mã sản phẩm thủ công mỹ nghệ nhưng vẫn còn những hạn chế, tồn tại, như: Nhiều hộ sản xuất làng nghề chưa coi trọng việc thiết kế cải tiến mẫu mã, vẫn sản xuất theo thói quen mẫu mã cũ, chậm đổi mới mẫu mã sản phẩm; Dập khuôn mẫu có sẵn trên thị trường mặc dù có mẫu đã lạc hậu không thể cạnh tranh trên thị trường; Có những thiết kế mẫu mã thiếu sáng tạo, đơn điệu, không phù hợp thị hiếu khách hàng nên khó ứng dụng trong sản xuất; Có những thiết kế đẹp nhưng thiếu tính thương mại, khó sản xuất hàng loạt, giá thành cao nên thiết kế chỉ nằm trên giấy; Các doanh nghiệp làng nghề đều là doanh nghiệp nhỏ và vừa đặc biệt là rất nhiều doanh nghiệp nhỏ và rất nhỏ nên khó khăn trong việc đầu tư khâu tổ chức thiết kế cải tiến mẫu mã sản phẩm; Các nhà thiết kế chuyên nghiệp ít mặn mà với việc thiết kế mẫu mã sản phẩm thủ công mỹ nghệ ngoài những doanh nghiệp làng nghề có đơn đặt hàng thiết kế; Các nghệ nhân, thợ giỏi đang trực tiếp sản xuất tâm huyết thiết kế sản phẩm nhưng chưa được tập huấn qua trường lớp nên có thiết kế sản phẩm cũng chỉ mảy mò thực hiện theo bản năng, rất khó thiết kế được mẫu mã hoàn thiện.

3. Một số giải pháp đẩy mạnh khâu thiết kế cải tiến sản phẩm thủ công mỹ nghệ

Các doanh nghiệp làng nghề cần nhận thức rõ tầm quan trọng của việc thiết kế cải tiến mẫu mã sản phẩm thủ công mỹ nghệ. Công việc thiết kế cải tiến sản phẩm phải được làm thường xuyên trong quá trình sản xuất.



Để đẩy mạnh khâu thiết kế cải tiến mẫu mã sản phẩm thủ công mỹ nghệ cần có sự kết hợp chặt chẽ giữa các nhà thiết kế chuyên nghiệp và các doanh nghiệp làng nghề. Các doanh nghiệp làng nghề cần đầu tư một khoản kinh phí nhất định giành cho khâu thiết kế cải tiến mẫu mã sản phẩm để mời các nhà thiết kế. Các doanh nghiệp làng nghề rất nhỏ kết hợp cùng nhau vẫn có thể tạo được một khoản kinh phí nhất định để thực hiện công việc này. Tất nhiên để thiết kế được mẫu mã sản phẩm tốt, mỹ thuật, phù hợp với thị hiếu, có thể sản xuất hàng loạt, giá thành rẻ cần có sự phối hợp chặt chẽ của nhà thiết kế với nghệ nhân và nhà quản lý doanh nghiệp trong quá trình nghiên cứu thiết kế sản phẩm.

Cần tổ chức các lớp bồi dưỡng kiến thức và kỹ năng thiết kế cải tiến sản phẩm thủ công mỹ nghệ cho các Nghệ nhân, thợ giỏi. Nghệ nhân, thợ giỏi có hiểu biết sâu

nghề nghiệp, có kỹ năng thao tác nghề tinh xảo, nếu được bồi dưỡng nghiệp vụ thiết kế sẽ có thể thiết kế được những mẫu mã sản phẩm có công nghệ phù hợp, vừa đảm bảo tính thẩm mỹ, dễ sản xuất, dễ đảm bảo tính thương mại.

Các Bộ Công Thương, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Văn hóa và các địa phương thường xuyên tổ chức các hội thi sản phẩm yểu công mỹ nghệ, mỹ thuật ứng dụng, sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu, OCOP vừa khuyến khích thiết kế cải tiến sáng tạo sản phẩm thủ công mỹ nghệ vừa lựa chọn được nhiều mẫu mã sản phẩm thủ công mỹ nghệ đẹp để áp dụng trong sản xuất.

Bộ Văn hóa hoặc Bộ Công thương cần có Viện nghiên cứu thiết kế sản phẩm mỹ thuật ứng dụng, sản phẩm thủ công mỹ nghệ để định hướng thiết kế sản xuất hàng thủ công mỹ nghệ cho các doanh nghiệp và làng nghề cả nước.



Nghệ nhân Nguyễn Thị Lịch - “Cuốn từ điển” về Hát Xoan Phú Thọ

Nguyễn Trường An

Với niềm đam mê dành cho nghệ thuật Hát Xoan, bà Nguyễn Thị Lịch đã nối nghiệp truyền thống của gia đình và trở thành một nghệ nhân Hát Xoan nổi tiếng. Sự nghiệp của nghệ nhân góp phần giữ gìn và phát huy giá trị của di sản văn hóa dân gian độc đáo - Hát Xoan ở tỉnh Phú Thọ.

Nghệ nhân Nguyễn Thị Lịch sinh năm 1950, bà lớn lên trong một gia đình có truyền thống 5 đời hát Xoan. Ông nội nghệ nhân là cụ Nguyễn Văn Trìu, bố là cụ Nguyễn Văn Thắng đều là trùm Xoan nổi tiếng tại Trùm phường Xoan An Thái, xã Phương Lâu, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Những giai điệu trầm bổng của Hát Xoan đã ăn sâu vào ký ức của bà từ thời thơ ấu. Và rồi bà dành tình yêu với nghệ thuật hát xoan từ lúc nào không hay. Bà chăm chỉ học tập, rèn luyện và không ngừng phấn đấu cống hiến cho nghệ thuật Hát Xoan truyền thống.

Hát Xoan là một trong những di sản văn hóa phi vật thể của loại hình hát cổ truyền thống của Việt Nam, được UNESCO công nhận là Di sản văn hóa phi vật thể đại diện cho nhân loại vào năm 2011. Tuy nhiên, loại hình nghệ thuật này từng đối diện với nguy cơ mai một do thiếu nguồn nhân lực và sự quan tâm của giới trẻ. Là một nghệ nhân đồng thời cũng là một người con của quê hương Phú Thọ, bà Nguyễn Thị Lịch đã tâm huyết truyền bá nghệ thuật Hát Xoan cho thế hệ trẻ, góp phần duy trì và phát triển di sản văn hóa này. Bà đã dành nhiều thời gian dạy múa, Hát Xoan cho các thế hệ trẻ có cùng niềm đam mê nghệ thuật như mình. Bên cạnh đó, nghệ nhân Nguyễn Thị Lịch còn tham gia các hoạt động trình diễn Hát Xoan trong và ngoài tỉnh Phú Thọ, giới thiệu nghệ thuật dân tộc này đến với công chúng trong và ngoài nước. Nhờ sự nhiệt huyết và cống hiến của bà, nghệ thuật Hát Xoan đã được lan tỏa và ghi dấu ấn trong



Nghệ nhân Nguyễn Thị Lịch là một ví dụ rõ ràng cho sự gắn kết, yêu mến và gìn giữ di sản văn hóa dân tộc Việt Nam, đồng thời là nguồn động viên to lớn cho các thế hệ trẻ hướng tới và yêu mến nghệ thuật truyền thống.

lòng khán giả và những người yêu nghệ thuật.

Năm 2006, UBND tỉnh quyết định tái lập phường Xoan An Thái, bà Lịch được tin nhiệm bầu làm Trùm phường Xoan đến nay. Năm 2015, với những cống hiến của mình trong việc bảo tồn và phát triển nghệ thuật Hát Xoan, bà Nguyễn Thị Lịch được phong tặng danh hiệu Nghệ nhân ưu tú trong lĩnh vực duy trì di sản văn hóa phi vật thể. Đến năm

2019, danh hiệu Nghệ nhân Nhân dân được phong tặng cho bà để ghi nhận những đóng góp cho việc gìn giữ, thực hành và truyền dạy hát Xoan, góp phần bảo tồn di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại.



Bánh gai Tứ Trụ - Sản phẩm OCOP 3 sao

Nguyễn Quỳnh Anh

Làng nghề bánh gai Tứ Trụ có nguồn gốc từ làng Mía, thuộc địa phận xã Thọ Diên, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa. Bánh gai Tứ Trụ nổi tiếng là món quà quê dân dã, trở thành món đặc sản của xứ Thanh, được khách hàng trên cả nước biết đến.

MÓN BÁNH DÂN DÃ, ĐẬM ĐÀ VỊ QUÊ

Bánh gai là sự kết hợp tuyệt vời từ gạo nếp mềm dẻo, vị thơm của nhân đậu xanh trộn lẫn với những sợi dừa tươi cùng với sự ngọt ngào đặc trưng của mật mía đã để lại ấn tượng sâu đậm trong lòng du khách mỗi khi có dịp ghé thăm vùng đất xứ Thanh.

Trong một chuyến về Lam Kinh, tôi có dịp ghé thăm cơ sở sản xuất bánh gai gia truyền Lâm Thắm. Chủ cơ sở sản xuất kinh doanh bánh gai truyền thống này là ông Lê Hữu Lâm. Bằng kinh nghiệm nhiều năm gắn bó với nghề, gia đình ông Lâm đã sản xuất ra hàng nghìn chiếc bánh mỗi ngày để đáp ứng nhu cầu thị trường. Đặc điểm nổi bật của những chiếc bánh gai tại cơ sở Lâm Thắm là có nhiều loại, độ ngọt vừa phải, thơm cùng các công thức gia truyền để giữ được độ dẻo của bánh gai, đây là điều mà không phải cơ sở sản xuất bánh gai nào ở đây làm được.

Theo ông Lâm, bí quyết để làm ra một chiếc bánh gai là cần phải lựa chọn nguyên liệu kỹ càng và trải qua nhiều công đoạn. Các nguyên liệu làm bánh gai cũng rất gẫn gũi và quen thuộc với chúng ta như lá gai, gạo nếp, mật mía, đậu xanh, củi dừa, vừng, thịt lợn, lá chuối khô để gói bánh và lạt Giang để buộc. Tuy nguyên liệu dễ tìm nhưng phải chọn lọc thật kỹ mới cho ra đời những chiếc bánh thơm ngon.

Thành phẩm của một chiếc bánh gai đạt tiêu chuẩn là phải có mùi thơm của lá gai và lá chuối hòa quyện vào nhau, mùi thơm của các nguyên liệu bên trong nhân, bánh phải dẻo và chắc. Vào những ngày nắng nóng như mùa hè thì bánh chỉ bảo quản được 3



Ông Lê Hữu Lâm cùng vợ bê bánh gai vừa hấp ra ngoài (Fb: Bánh gai Lâm Thắm)

đến 4 ngày, còn muốn để lâu hơn thì nên bảo quản trong tủ lạnh khi nào ăn thì hấp lại.

NÂNG TẦM CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM

Không chỉ sử dụng công thức làm bánh và phương pháp sản xuất truyền thống, ông Lê Hữu Lâm còn sẵn sàng đi nhiều nơi để lắng nghe phản hồi của khách hàng để từ đó cải thiện chất lượng bánh. Ông còn đa dạng hóa thêm các sản phẩm để phục vụ nhu cầu khách hàng, đầu tư các trang thiết bị, máy móc hiện đại để đảm bảo chất lượng và vệ sinh an toàn thực phẩm.

Hiện ông Lâm đang có 3 cơ sở sản xuất, mỗi ngày trung bình sản xuất khoảng 7 nghìn chiếc, ngày cao điểm có thể lên tới 1 vạn. Với giá bán lẻ từ 5.000 đồng đến 7.000 đồng/ chiếc, cơ sở Lâm Thắm mỗi tháng thu về một số tiền lớn.

Trong hơn 30 năm làm nghề tới nay, cơ sở sản xuất bánh gai của ông Lâm cũng đã đạt được nhiều thành công nhất định, được nhận bằng khen của tỉnh, chính quyền địa phương: Năm 2019 được UBND tỉnh cấp giấy chứng nhận sản



Những bằng khen cơ sở sản xuất bánh gai Lâm Thắm đã đạt được

phẩm đạt chuẩn OCOP 3 sao, mở ra thêm nhiều cơ hội phát triển mới cho sản phẩm.

Bên cạnh những nỗ lực, gia đình ông Lâm còn nhận được sự giúp đỡ nhiệt tình của cơ quan chức năng địa phương trong các dự án phát triển, xây dựng thương hiệu sản phẩm. Sắp tới, cơ sở sẽ tiếp tục mở rộng quy mô sản xuất, làm mới mẫu mã, nâng tầm chất lượng sản phẩm. Hiện cơ sở đang tiếp tục hoàn thiện quy mô xưởng sản xuất, để tiến tới đạt sản phẩm OCOP 4 sao trong thời sớm nhất.



Một số công đoạn sản xuất bánh gai.

Một không gian gốm thủ công mỹ nghệ đậm hồn Việt

Ngọc Trâm

Khi nhắc tới một trong những không gian gốm đậm chất xưa tại Sài Gòn có lẽ người ta sẽ nghĩ ngay đến cửa hàng gốm Nhà Cửa Ngoại. Với không gian rộng rãi vừa mang dấu ấn xưa, vừa có phần sang trọng, Nhà Cửa Ngoại là nơi trưng bày nhiều sản phẩm gốm thủ công mỹ nghệ đậm hồn Việt được thực hiện vô cùng tỉ mỉ, công phu bởi đôi bàn tay khéo léo của những người thợ lành nghề.



Nghệ nhân Đình Ngọc đang tạo tác cho sản phẩm gốm.

NHỮNG ĐÔI BÀN TAY LÀM NÊN HỒN VIỆT

Không gian trưng bày gốm Nhà Cửa Ngoại tọa lạc tại địa chỉ 79 Đinh Tiên Hoàng, phường Đa Kao, quận 1, TP. HCM. Khi đặt chân đến nơi đây, ngoài cách bày trí đậm chất hoài niệm từ nước sơn nhóm màu năm tháng đến song cửa sắt, tấm rèm trúc,... thì điều ấn tượng nhất chính là các sản phẩm gốm độc đáo được bày trí hài hòa, ấn tượng từ đôi bàn tay của chị Nguyễn Huỳnh Dạ Thảo (sinh năm 1990) - người sáng lập không gian trưng bày gốm Nhà Cửa Ngoại. Không gian này còn có sự góp sức của những người thợ lành nghề thuộc làng gốm Biên Hòa. "Thành lập Nhà Cửa Ngoại như một cơ duyên, vì những kỷ niệm lúc nhỏ tôi sống ở nhà ông bà ngoại. Tôi hay thấy ông bà sử dụng sản phẩm gốm Nam Bộ trong sinh hoạt hằng ngày. Hình ảnh ấy khắc sâu vào ký ức của tôi. Ngoài ra, một lần tôi đi workshop ở tỉnh được ngắm nhìn những sản phẩm gốm Nam Bộ xưa, nghe các chú nghệ nhân nói về tình hình khó

khăn của làng nghề cũng như câu chuyện dòng gốm đang có nguy cơ bị thất truyền. Bắt nguồn từ duyên cơ ấy mà tôi quyết định thành lập cửa hàng trưng bày sản phẩm chế tác từ gốm", chị Thảo chia sẻ.

Cửa hàng gốm thủ công Nhà Cửa Ngoại được thành lập vào năm 2018. Khởi đầu chỉ là một địa điểm bán online tại Thanh Đa, Bình Thạnh. Cửa hàng hiện tại có diện tích 80m² bao gồm một khu vực kho và một showroom trưng bày. Từng vật dụng, từng góc nhỏ ở cửa hàng được chị Thảo chăm chút, sắp xếp, đặt để một cách cẩn thận, tinh tế nhằm tôn vinh sản phẩm và cảm xúc của khách hàng.

Gốm Nhà Cửa Ngoại là sản phẩm gốm thủ công mỹ nghệ Nam Bộ, xuất hiện từ thế kỉ XIX. Nguyên liệu đất sét làm gốm được lấy từ lưu vực sông Đồng Nai, vì các làng nghề gốm đều nằm dọc theo khu vực này. Nhà Cửa Ngoại kết hợp với nhiều người thợ có tay nghề để tạo

tác những sản phẩm gốm độc đáo, mang đặc trưng riêng của thương hiệu. Trong đó phải kể đến nghệ nhân Ngọc Đình, với hơn 60 năm kinh nghiệm làm nghề, là nghệ nhân gốm nổi tiếng với tay nghề điêu luyện, thiết kế và cho ra đời rất nhiều sản phẩm gốm vang bóng một thời.

Để có được một sản phẩm gốm đạt chất lượng phải qua quy trình chế tác hết sức kỳ công với kỹ thuật khắc chìm trên men gốm, chạm lộng đặc trưng của dòng gốm Biên Hòa và nước men xanh đồng tro bông nổi tiếng. Mất từ 7 đến 10 ngày mới có thể làm ra một sản phẩm hoàn chỉnh sau khi trải qua nhiều công đoạn như tạo hình, làm nguội, khắc hoa văn, chấm men, nung lò,... Thế nên sự gầy gù, thân quen của gốm chỉ là cảm nhận ban đầu. Nếu chú ý vào chi tiết sẽ thấy ở đó là sự kết hợp từ tinh hoa của đất lành, bàn tay khéo léo, sự sáng tạo, tỉ mỉ của người thợ. Mỗi sản phẩm gốm sẽ có hình dáng, hoa

văn, màu sắc riêng tạo nên sự đa dạng, phong phú, sinh động và đặc trưng cho thương hiệu gốm Nhà Cửa Ngoại.

MONG MUỐN ĐƯA GỐM VIỆT VƯƠN TẦM QUỐC TẾ

Cửa hàng gốm Nhà Cửa Ngoại cung cấp chủ yếu các sản phẩm mang tính trang trí, decor, quà tặng, như bình hoa, linh vật, trang gốm, đĩa gốm trang trí,... Sản phẩm được giới thiệu, quảng bá qua các kênh thương mại điện tử như Website, Facebook, Instagram; thông qua hình thức bán trực tiếp tại cửa hàng; phân phối cho các công ty kiến trúc, thiết kế nội thất, đơn vị chuyên cung cấp sản phẩm decor,... Bên cạnh đó, gốm Nhà Cửa Ngoại còn tham gia những triển lãm, chương trình về văn hóa tổ chức tại TP. HCM hoặc những chương trình Talkshow về thủ công mỹ nghệ. Do sản phẩm chế tác thủ công số lượng có hạn và quy trình chế tác phức tạp nên đưa ra thị trường không quá nhiều. Một năm thường cung ứng từ hơn 2.000- 3.000 sản phẩm. Sản phẩm gốm có giá thành giao động từ 425.000- 3.500.000 đồng. Chính bởi sự tâm huyết, bền bỉ của chị Thảo cùng cộng sự và những người thợ làm gốm, sản phẩm gốm Nhà Cửa Ngoại được nhiều khách hàng biết đến như là một trong những cửa hàng gốm đẹp nhất, cung cấp sản phẩm gốm chất lượng. Là nơi không

chỉ bán mà còn tôn vinh giá trị sản phẩm, nét đẹp văn hóa truyền thống vùng đất Nam Bộ. "Chính quyền địa phương tạo điều kiện, hỗ trợ; quý khách hàng yêu mến, đồng hành, ủng hộ trong suốt 5 năm qua là điều may mắn mà Nhà Cửa Ngoại có được. Đó cũng là động lực giúp cửa hàng ngày càng hoàn thiện, nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ để phục vụ khách hàng", chị Thảo tâm sự.

Chia sẻ về một trong những khó khăn trong suốt 5 năm theo nghề, chị nói: "Sản phẩm gốm thủ công quy trình sản xuất chậm nên không đáp ứng đủ nhu cầu thị trường. Bên cạnh đó, chưa tiếp cận được nhiều đối tượng khách hàng, giúp người tiêu dùng hiểu và yêu mến hơn các sản phẩm thủ công mỹ nghệ truyền thống Việt Nam". Nhưng điều khiến Dạ Thảo cảm thấy may mắn là khi sản phẩm gốm Nhà Cửa Ngoại được đánh giá cao và nhiều khách hàng yêu mến. Đồng thời, thông qua công việc mình làm, chị có thể góp phần giới thiệu, giữ gìn nhiều dòng gốm thủ công Nam Bộ đang dần mai một. Cửa hàng như là một ngôi nhà gần gũi, thân thương, là nơi mọi người có thể đến để chiêm ngưỡng, khám phá câu chuyện của gốm qua bao thăng trầm thời gian. Hay chỉ đơn giản để tìm lại một chút gì đó thân quen, đã từng là hồi ức đẹp để mà không gian đậm chất

hoài niệm nơi đây mang lại. Trong tương lai, Nhà Cửa Ngoại sẽ không ngừng hoàn thiện về sản phẩm, dịch vụ với mong muốn mang dòng gốm thủ công Việt đến với nhiều đối tượng khách hàng hơn, không chỉ trong nước mà còn vươn ra quốc tế, khôi phục lại thời kỳ hoàng kim của dòng gốm Nam Bộ.

Bằng tình yêu, tâm huyết, sự tận tụy với nghề cha ông để lại, tin rằng Dạ Thảo và những người thợ làng nghề sẽ làm tốt vai trò là những người kế nghiệp, giữ mãi lửa nghề cho hôm nay và mai sau. Việc xây dựng và phát triển cửa hàng gốm Nhà Cửa Ngoại không đơn thuần là khởi nghiệp, kinh doanh mà đây còn là cách để gìn giữ và phát huy những giá trị văn hóa truyền thống. Và chắc chắn sau chặng đường dài ấy, thương hiệu gốm Nhà Cửa Ngoại sẽ có cho mình chỗ đứng xứng đáng trên thị trường. "Tôi cũng là một nhà thiết kế, yêu mến sản phẩm gốm thủ công, trân quý những giá trị truyền thống dân tộc. Tôi tạo nên thương hiệu gốm Nhà Cửa Ngoại nhằm phục dựng và lưu giữ giá trị văn hóa truyền thống lâu đời. Hành trình đó gian nan lắm, nhưng tôi chưa từng bỏ cuộc. Tình cảm đối với gốm sẽ là động lực thúc đẩy tôi cùng cộng sự của mình cố gắng hơn mỗi ngày để đưa gốm Việt vươn tầm quốc tế", chị Thảo tâm sự.



Để tạo nên một sản phẩm gốm chất lượng, người thợ phải vô cùng tỉ mỉ và khéo léo trong từng công đoạn.



Sản phẩm gốm Nhà Cửa Ngoại đa dạng về mẫu mã, hoa văn, màu sắc và mang đậm dấu ấn văn hóa truyền thống Nam Bộ.



Khách hàng đến tham quan và mua sắm tại cửa hàng.

Giữ nghề mây tre đan Phúc Thành

Tiên Dung

Mây tre đan thủ công vốn là nghề truyền thống ở xã Phúc Thành, huyện Vũ Thư (Thái Bình). Trải qua thăng trầm của thời gian, sản phẩm công nghiệp sản xuất từ nhựa ra đời với giá rẻ, tiện lợi khiến sản phẩm mây tre đan làm ra khó tiêu thụ, nghề đan vì thế cũng dần mai một. Tuy nhiên, bằng tình yêu nghề của những người thợ và với giá trị bền vững của sản phẩm thủ công chất liệu tự nhiên, nhiều hộ gia đình ở Phúc Thành vẫn gắn bó giữ nghề truyền thống.

Ông Lại Hoàng Đạt và vợ là bà Khiếu Thị Chiên năm nay đã gần 80 tuổi nhưng vẫn gắn bó với nghề mây tre đan truyền thống. Bên chiếc rổ mới vừa lên khung, đôi tay ông Đạt thoăn thoắt, khéo léo thao tác đan lát chẳng khác gì một nghệ nhân. Khi nhắc đến nghề mây tre đan, ông hồ hởi kể về cái thời cả làng quanh năm rộn ràng tiếng chẻ tre đan lát vui như hội.

“Không ai biết nghề đan lát xuất hiện ở Phúc Thành có từ khi nào, chỉ biết rằng nói đến nghề đan thì Phúc Thành là làng nổi tiếng từ xưa đến nay của cả vùng. Ban đầu người dân tận dụng thời gian nông nhàn để tạo ra các vật dụng dùng trong gia đình, dần dần bán ra xung quanh vùng tạo nên một mặt hàng thiết yếu. Thời hoàng kim, cả xã có tới 400 - 500 hộ với hơn 1.000 lao động tham gia đan lát. Từ người già đến trẻ nhỏ ai cũng biết đan và đan giỏi, hàng hóa bán khắp nơi trong huyện và cả ở tỉnh ngoài. Nghề đan tạo nguồn thu nhập chính cho hàng trăm gia đình”. Ông Đạt nhớ lại.

Sản phẩm mây tre đan ở Phúc Thành chủ yếu là nông cụ và đồ gia dụng được đan từ tre như gầu tát nước, thúng, rổ, rá, nong, nia... Nguyên liệu chính là tre, nứa già, mây được chuyển từ vùng khác về. Cách đan nhìn thì khá đơn giản nhưng để làm ra một sản phẩm mây tre đan đẹp, đòi hỏi người thợ phải cẩn thận, tỉ mỉ trong từng công đoạn.

“Từ cách chẻ nan cũng phải biết lách dao sao cho có độ dày mỏng đều tăm tắp, rồi cách chọn từng dây cột theo từng loại cứng, dẻo



Ông Lại Hoàng Đạt và vợ là bà Khiếu Thị Chiên gần 80 tuổi nhưng vẫn gắn bó với nghề mây tre đan truyền thống.

khác nhau cho từng loại sản phẩm; từng mối rút cũng phải nhanh, mạnh và dứt khoát để mối tre, mây không bị chùng”. Ông Nguyễn Quang Bút vừa làm vừa miêu tả lại từng công đoạn.

Một cây luồng sẽ đan được 4 đôi thúng, bán với giá 120.000 đồng/đôi. Để hoàn thành một đôi thúng, người làm nghề phải ngồi miệt mài nguyên một ngày. Công phu với từng sản phẩm nhưng lợi nhuận không cao, lại chịu sức ép cạnh tranh với sản phẩm nhựa sản xuất công nghiệp, vì thế, toàn xã hiện chỉ còn khoảng 30 hộ gia đình giữ nghề đan, chủ yếu là những người cao tuổi. Vậy nhưng nhờ chất lượng tốt, mẫu mã đẹp nên sản phẩm mây tre đan làm ra tới đâu tiêu thụ hết tới đó.

Ông Phạm Văn Lợi, Chủ tịch UBND xã Phúc Thành cho biết: Dẫu không còn được thịnh như xưa nhưng nghề đan góp phần quan trọng giải quyết việc làm cho người trung, cao tuổi, đưa thu nhập bình quân đầu người của xã lên 55 triệu đồng/người/năm, gấp gần 2 lần so với thời điểm địa phương bắt tay xây dựng nông thôn mới (năm 2011). Hiện nay, nhu cầu sử dụng các đồ gia dụng làm từ mây tre đan đang có xu hướng tăng trở lại vì nó thân thiện với môi trường, an toàn sức khỏe. Đây là cơ hội cho nghề đan thủ công hồi sinh. Để làng nghề không bị mai một, cấp ủy, chính quyền địa phương tích cực tuyên truyền, vận động bà con, nhất là các nghệ nhân cao tuổi nỗ lực duy trì, tìm cách đổi mới sản phẩm để thích nghi, tồn tại với nhu cầu thị trường,

tạo điều kiện thuận lợi cho các hộ sản xuất, thu hút doanh nghiệp đầu tư, chuyển giao kỹ thuật và thu mua sản phẩm cho bà con làng nghề. Bên cạnh đơn hàng truyền thống hiện bà con còn đơn các mặt hàng xuất khẩu cho doanh nghiệp như: lồng gà, lồng chim, hàng mỹ nghệ nên cho thu nhập khá.

Bảo tồn, phát triển làng nghề truyền thống là việc làm có ý nghĩa và rất cần thiết. Với nỗ lực và sự say nghề, những đôi tay vẫn cần mẫn không chỉ gìn giữ nghề mà còn làm nên sức sống bền chặt của nghề đan truyền thống ở Phúc Thành.



Các sản phẩm chủ yếu của làng nghề mây tre đan xã Phúc Thành.

Làng nghề gốm sứ Lái Thiêu (Bình Dương)

Lan Hương

Bình Dương là một tỉnh khá nổi tiếng với hệ thống các làng nghề thủ công truyền thống như sơn mài, gốm, đúc đồng, chạm khắc,... trên khắp các địa bàn của tỉnh. Trong số các làng nghề kể tên ở trên thì làng nghề gốm sứ Bình Dương là một trong những thương hiệu gốm nổi tiếng trong và ngoài nước. Nhờ đôi bàn tay khéo léo cùng với óc sáng tạo tuyệt vời của các nghệ nhân đã tạo ra vô số các sản phẩm gốm với đầy đủ các mẫu mã khác nhau.

Các sản phẩm gốm sứ sản xuất ở đây đều mang những đặc điểm riêng biệt, bóng, bền, đẹp, mẫu mã phong phú được người tiêu dùng ưa chuộng. Nghề làm gốm sứ Sông Bé trước đây và Bình Dương ngày nay đã phát triển đến trình độ cao từ đồ gia dụng, đồ trang trí mỹ nghệ đến đồ sứ công nghiệp. Trong những năm vừa qua, gốm sứ Bình Dương ngày một phát triển không chỉ xuất được hàng đi nước ngoài mà còn giải quyết việc làm cho hàng ngàn lao động tại địa phương. Tạo nên một nét đẹp văn hóa, lịch sử truyền thống của người dân Tân Phước Khánh từ bao đời nay.



Một vài sản phẩm gốm đặc trưng của Lái Thiêu. Đi sâu vào sản xuất sản phẩm ứng dụng song không vì thế mà gốm Lái Thiêu mất đi tính mỹ thuật, trái lại nhìn vào các sản phẩm này người dùng có thể nhận thấy sự tinh tế đậm chất hội họa.

PHÁT TRIỂN LÀNG NGHỀ DU LỊCH GẮN VỚI XÂY DỰNG HÌNH ẢNH ĐẤT NƯỚC CON NGƯỜI VIỆT NAM

Th.S Võ Thu Hà

Học viện Cán bộ Thành phố Hồ Chí Minh

Hiện nay, cả nước có 165 nghề truyền thống; 1.951 làng nghề, trong đó có 1.062 làng nghề và 889 làng truyền thống đã được công nhận (1). Để khơi dậy được tối đa tiềm năng, lợi thế của làng nghề truyền thống, mang dấu ấn thương hiệu của địa phương và quốc gia đặc biệt quảng bá sản phẩm của làng nghề truyền thống, phát triển mô hình làng nghề du lịch gắn với xây dựng hình ảnh đất nước con người Việt Nam đến với bạn bè trên toàn thế giới, "nét văn hóa Việt Nam có nhiều đóng góp mới được ghi nhận trong đời sống văn hóa quốc tế" (2).

Thực hiện đúng "Chương trình bảo tồn và phát triển làng nghề Việt Nam giai đoạn 2021 – 2030" (3) nhằm phục hồi, tôn tạo các di tích liên quan đến giá trị văn hóa nghề, làng nghề truyền thống, tổ chức liên kết chuỗi giá trị, phát triển làng nghề gắn với du lịch, phát triển kinh tế nông thôn và xây dựng nông thôn mới vừa thân thiện với môi trường và phát triển bền vững. Đồng thời bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa của dân tộc, nâng cao đời sống tinh thần và sáng tạo của nghệ nhân, cải thiện thu nhập đối với người dân làm việc tại các làng nghề truyền thống trên cả nước.

Làng nghề vừa là sản phẩm du lịch đặc trưng khi làng nghề đó có khả năng hấp dẫn, thu hút khách, vừa là sản phẩm du lịch bổ sung khi tạo ra những mặt hàng lưu niệm cho du khách. Trong những năm gần đây, loại hình du lịch làng nghề truyền thống ở Việt Nam ngày càng hấp dẫn du khách, đặc biệt là du khách nước ngoài, bởi những giá trị văn hóa lâu đời và cách sáng tạo sản phẩm thủ công đặc trưng ở mỗi vùng. Phát triển sản phẩm du lịch làng nghề truyền thống cần được xem là một hướng đi để xây dựng một sản phẩm du lịch mới, có tổ chức và sự kết nối giữa các

Truyền thống và hiện đại trong phát triển các làng nghề truyền thống được coi là một trong những nguồn lực thúc đẩy sự phát triển xã hội, đồng thời là nhân tố góp phần tạo nên hệ giá trị mới trong thời kì công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

làng nghề, hướng tới loại hình du lịch cộng đồng, có trách nhiệm với truyền thống, bản sắc văn hóa dân tộc. Vì vậy, đất nước Việt Nam cần tập trung xây dựng chiến lược và đưa ra những giải pháp phù hợp với tình hình thực tiễn tại địa phương, kết hợp với kinh nghiệm học hỏi từ các quốc gia phát triển... đồng thời phát huy tiềm năng ngành công nghiệp du lịch là mũi nhọn.

1. Khái quát về làng nghề truyền thống ở Việt Nam

Theo quy định tại Khoản 2, Điều 3 Nghị định số 52/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về phát triển ngành nghề nông thôn: "Làng nghề là một hoặc nhiều cụm dân cư cấp thôn, ấp, bản, làng, buôn, phum, sóc hoặc các điểm dân cư tương tự tham gia hoạt động ngành nghề nông thôn quy định tại Điều 4 Nghị định này".

Theo số liệu thống kê của Tổng cục Hải quan, ước tính, kim ngạch xuất khẩu mây, tre, cói, thảm của Việt Nam trong tháng 11/2021 đạt 70 triệu USD, tăng 2,5% so với tháng 10/2021; tăng 23,3% so với tháng 11/2020. Tính chung trong 11 tháng năm 2021, xuất khẩu mây, tre, cói, thảm của Việt Nam đạt 771 triệu USD, tăng 42,2% so với cùng kỳ năm 2020. Trong kỳ vừa qua, sản phẩm mây, tre, cói, thảm được xuất khẩu sang 59 thị trường. Trong đó, xuất khẩu sang thị trường Mỹ đạt 15,15 triệu USD, tăng 25,5% so với kỳ trước; xuất khẩu sang Nhật Bản đạt 2,82 triệu USD, tăng 13,0%; xuất khẩu sang Pháp đạt 2,46 triệu USD, tăng 115,9%; xuất khẩu sang Ấn Độ đạt 2,34 triệu USD, tăng

81,6%... (4). Tổng số cơ sở tham gia sản xuất kinh doanh các làng nghề năm 2021 là khoảng 213.000 cơ sở. Trong đó, có gần 2.000 doanh nghiệp, 350 hợp tác xã, 330 tổ hợp tác và 210.000 hộ gia đình; tạo việc làm cho trên 672.000 lao động, thu nhập bình quân đạt 4 - 4,5 triệu đồng/người/tháng. Tổng doanh thu từ các hoạt động ngành nghề nông thôn trong các làng nghề đã được công nhận năm 2021 đạt gần 60.000 tỷ đồng. Một số sản phẩm ngành nghề nông thôn đạt được kết quả xuất khẩu cao như: Sản phẩm mây, tre, cói và thảm đạt trên 878 triệu USD (tăng 43,8% so với năm 2020); Sản phẩm gốm, sứ đạt trên 674 triệu USD (tăng 16,1% so với năm 2020) (5).

Sản phẩm thủ công của Việt Nam được thị trường quốc tế ưa chuộng bởi bên cạnh sự tinh tế, tài khéo của sản phẩm còn toát lên những nét đặc sắc, độc đáo của văn hóa dân tộc. Nhưng vấn đề cần đặt ra vừa phải bảo tồn những di sản, duy trì giá trị văn hóa dân tộc đồng thời vừa phải xây dựng chiến lược phát triển mô hình làng – nghề du lịch, đẩy mạnh phát triển mẫu mã các sản phẩm thủ công; thiết kế mang tính đương đại, bắt kịp xu thế tiêu dùng thế giới, đặc biệt là nhu cầu của giới trẻ và kết nối với kênh quảng bá du lịch để cùng song song phát triển hai ngành "công nghiệp mũi nhọn" tại Việt Nam.

2. Giải pháp phát triển mô hình làng nghề du lịch tại địa phương gắn với xây dựng hình ảnh đất nước con người Việt Nam

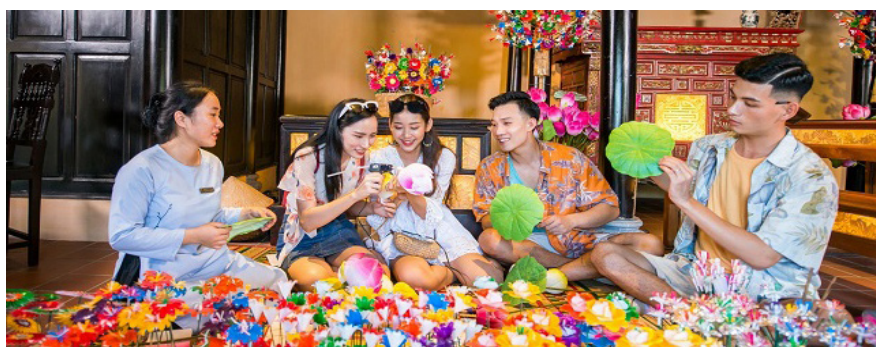
Phát triển du lịch tại các làng nghề truyền thống là một giải pháp

khả thi mang lại hiệu quả tích cực và bền vững, thu hút khách du lịch và có tác động mạnh mẽ trở lại trong mục tiêu phát triển chung của đất nước. Đây là một hướng đi rất quan trọng để gìn giữ, giới thiệu, bảo tồn và tôn vinh những giá trị văn hóa truyền thống đặc sắc của dân tộc, của quốc gia đồng thời gắn với xây dựng nét đẹp văn hóa về đất nước, con người Việt Nam.

- Căn cứ vào điều kiện, đặc điểm cụ thể để xây dựng hướng quy hoạch tích hợp giữa xây dựng làng xã và điểm dân cư nông thôn đặc thù với quy hoạch du lịch và định hướng bảo tồn. Quy hoạch đặc thù với tổ chức không gian cho hoạt động du lịch, dịch vụ, thương mại, không gian phục vụ sản xuất được thiết lập đồng bộ với tổ chức không gian điểm dân cư, không gian sản xuất làng nghề và bảo tồn các không gian văn hóa... đảm bảo được mục tiêu trước mắt và lâu dài trong kế hoạch phát triển bền vững.

- Khi du khách đến với các điểm du lịch làng nghề truyền thống còn mong muốn chiêm ngưỡng, khám phá sự mới mẻ và có thể trực tiếp trải nghiệm, tham gia vào hoạt động sản xuất cùng với mỗi người dân, người thợ thủ công. Và có thể mua về các sản phẩm thủ công làm vật kỷ niệm, làm quà tặng cho mỗi người thân trong chuyến đi của mình.

- Đẩy mạnh phát triển cơ sở vật chất kỹ thuật tại các vùng có tiềm năng để tăng khả năng tiếp cận nơi có tài nguyên du lịch, đồng thời cải tạo, nâng cấp và hoàn thiện kết cấu hạ tầng đồng bộ tại các điểm du lịch, phù hợp với nhu cầu của khách du lịch, đảm bảo hài hòa với không gian, cảnh quan gắn với đặc trưng văn hóa



vùng miền.

- Hoạt động của làng nghề sẽ thu hút một lượng không nhỏ nguồn lao động tại địa phương tham gia vào dịch vụ hỗ trợ du lịch. Đây là chủ thể của mọi hoạt động: bảo tồn, quản lý và khai thác góp phần giải quyết việc làm bền vững, tăng thu nhập, thực hiện giảm nghèo và an sinh xã hội. Tạo ra mức cân, rút ngắn khoảng cách về thu nhập của người lao động giữa các vùng, miền, phát triển hài hòa kinh tế - xã hội giữa các khu vực đồng thời nâng cao chất lượng nguồn nhân lực phục vụ tại địa phương.

- Định hướng phát triển, gắn kết các làng nghề truyền thống vào các hoạt động du lịch, tạo điều kiện cho hàng loạt các nhà điều hành du lịch và phát triển tour xây dựng nhiều chương trình khám phá, học hỏi... từ đó tìm kiếm thêm các nhà đầu tư ở bên ngoài để phát triển lợi thế của vùng đất này. Liên kết xây dựng các khu nghỉ mát tiềm năng, các dịch vụ nhà nghỉ, dịch vụ ăn uống, bán đồ lưu niệm... vừa phục vụ khách tham quan với những ấn tượng tốt, tiếp đón nồng hậu, chất lượng được kỳ vọng, đáp ứng nhu cầu thị trường.

- Thông qua hoạt động du lịch, các giá trị văn hóa truyền thống được nhiều người biết đến, mở rộng giao lưu quốc tế và quảng bá bản sắc văn hóa dân tộc Việt Nam. Nghề truyền thống được duy trì từ thế hệ này sang thế hệ khác, được lưu truyền, vun đắp và gìn giữ cho con

cháu dân tộc Việt Nam. Thực hiện điều này chính là bảo tồn bản sắc văn hóa dân tộc Việt Nam.

Mô hình làng - nghề du lịch nếu được đầu tư đúng mức và khai thác có hiệu quả sẽ trở thành một trong những kênh giới thiệu, lan tỏa hình ảnh đất nước, con người Việt Nam trên trường quốc tế. Đồng thời hứa hẹn sẽ giải quyết công ăn việc làm, tăng thu nhập cho nhiều lao động nông thôn, tạo điều kiện để làng nghề có cơ hội phát triển nhanh hơn, có khả năng để cơ giới hóa và hiện đại hóa góp phần đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông nghiệp nông thôn.

Kết luận

Phát triển làng nghề gắn với hoạt động du lịch là một hướng đi mới mang lại nhiều lợi ích cho nhiều địa phương, khơi dậy tiềm năng, lợi thế, giá trị truyền thống, thương hiệu của địa phương và quốc gia thông qua phát triển sản phẩm của các làng nghề, đặc biệt là sản phẩm của làng nghề truyền thống. Chính vì vậy, cần có định hướng phát triển rõ ràng và xây dựng những chiến lược lâu dài, phát triển kinh tế làng nghề sẽ góp phần trong việc nâng cao hiệu quả thực hiện cũng như bảo tồn và phát huy các giá trị truyền thống tại địa phương, không ngừng phát huy sáng tạo, tô điểm thêm nét văn hóa cho các sản phẩm thủ công mỹ nghệ làng nghề, giữ được hình ảnh, nét riêng khi nhắc về con người, đất nước Việt Nam.

1. Báo cáo số 126/BC-BNN-KTHT ngày 08/01/2021 của Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn về Sơ kết 02 năm thực hiện Nghị định số 52/2018/NĐ-CP của Chính phủ về phát triển ngành nghề nông thôn.

2. Quyết định số 40/QĐ-TTg ngày 07/01/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt Chiến lược tổng thể hội nhập quốc tế đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030.

3. Quyết định số 801/QĐ-TTg ngày 7/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt "Chương trình bảo tồn và phát triển làng nghề Việt Nam giai đoạn 2021 - 2030".

4. <https://trungtamwto.vn/tin-tuc/19677-tro-luc-de-san-pham-thu-cong-my-nghe-nganh-may-tre-dan-chinh-phuc-thi-truong>

5. <https://congthuong.vn/hoi-thi-san-pham-thu-cong-my-nghe-viet-nam-nam-2022-tai-hoa-ket-tinh-thanh-gia-tri-225608.html>

ĐẮC LẮK:

Nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp và phổ biến chính sách khuyến công

Tập huấn về nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp và phổ biến chính sách khuyến công là hoạt động trong Chương trình Khuyến công nhằm hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã trang bị thêm các kiến thức, kỹ năng cần thiết để xây dựng kế hoạch, chiến lược và tổ chức triển khai các hoạt động quản trị tại đơn vị; nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Vừa qua, Trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp Đắk Lắk phối hợp với Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Ea H'leo tổ chức khai mạc lớp Tập huấn Tập huấn về nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp và phổ biến chính sách khuyến công cho các cơ sở sản xuất, kinh doanh công nghiệp nông thôn (hộ kinh doanh, hợp tác xã, doanh nghiệp) trên địa bàn. Lớp tập huấn đã thu hút sự tham gia của 62 học viên đến từ các xã, thị trấn trên địa bàn huyện trong thời gian 02 ngày (từ ngày 28/7 đến ngày 29/7/2023).

Tại buổi tập huấn, các đại biểu và học viên đã được Ông Phan Hữu Thành – Phó giám đốc, Trung tâm phổ biến các nội dung về chính sách khuyến công; Thạc sĩ Hoàng Công Tuấn – Phó trưởng khoa quản trị kinh doanh trường Cao đẳng Thương mại giới thiệu về năng lực quản trị doanh nghiệp tại Việt Nam trong bối cảnh hội nhập quốc tế nhằm nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của quản trị doanh nghiệp giúp các doanh nghiệp nhận thức đúng đắn và tìm ra cho mình những giải pháp nâng cao năng lực quản trị cạnh tranh của doanh nghiệp.

Trong thời gian tập huấn, học viên không chỉ được lắng nghe mà còn tích cực tham gia cùng trao đổi, thảo luận liên quan đến các nội dung đã học vào cụ thể từng lĩnh vực, ngành nghề và vùng miền sản xuất kinh doanh với giảng viên, tạo lên sự hứng thú cho người học.

Sau thời gian hai ngày tập huấn, học viên đã được trang bị một số kiến

Quang Học
thức về nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp như: các kỹ năng quản trị; các giải pháp nâng cao, kiểm soát và đánh giá; quản lý thời gian; quản trị nhân sự; quản trị tài chính; kỹ năng xây dựng hoàn chỉnh hồ sơ xin hỗ trợ kinh phí khuyến công, ... để triển khai áp dụng thực tiễn nhằm nâng cao hiệu quả trong sản xuất kinh doanh tại cơ sở.

Lớp tập huấn về nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp và phổ biến chính sách khuyến công vừa có buổi đi khảo sát học tập kinh nghiệm tại Công ty Cổ phần Damaca Nguyễn Phương, tại thôn Lộc Xuân, xã Phú Lộc, huyện Krông Năng. Đoàn đã đến tham quan, học tập kinh nghiệm về công tác vận hành sản xuất và mô hình quản trị doanh nghiệp, được dùng thử một số sản phẩm của Công ty hiện nay.

Tại buổi thực tế, các học viên đã cơ bản nắm bắt được quy trình chế biến các sản phẩm Maca và quy trình quản lý, quản trị doanh nghiệp tại đơn vị.



Cơ sở CNNT phát huy hiệu quả sử dụng nguồn vốn khuyến công địa phương

Lam Lam

Vừa qua, Trung tâm khuyến công và xúc tiến thương mại Quảng Nam (Sở công thương Quảng Nam) đã tổ chức nghiệm thu đề án khuyến công hỗ trợ máy nướng bánh tráng tự động cho chủ cơ sở công nghiệp nông thôn (CNNT) Trương Kim Thanh tại xã Trà Sơn, huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam.

Đề án khuyến công địa phương đã hỗ trợ chủ cơ sở công nghiệp nông thôn Trương Kim Thanh (thôn Lâm Bình Phương, Trà Sơn) đầu tư mua mới máy nướng bánh tráng tự động, với tổng kinh phí là 80 triệu đồng. Trong đó nguồn vốn Khuyến công địa phương hỗ trợ 40 triệu đồng, phần còn lại do chủ cơ sở đối ứng.

Hiện nay, Cơ sở công nghiệp nông thôn Trương Kim Thanh (Trà Sơn) mỗi tháng sản xuất khoảng 20.000 bánh tráng gạo, đạt doanh thu khoảng 40 triệu đồng. Đây là cơ sở cung cấp bánh tráng gạo cho rất nhiều nhà hàng, quán ăn tại 2 huyện Nam Trà My và Bắc Trà My. Cơ sở đã giải quyết việc làm thường xuyên cho 5 - 7 lao động tại địa phương...

Trong những năm qua, huyện Bắc Trà My đã phát huy hiệu quả sử dụng nguồn vốn khuyến công địa phương; tạo điều kiện cho các hộ sản xuất kinh doanh có thể tiếp cận với máy móc thiết bị hiện đại nâng cao năng suất lao động, chất lượng sản phẩm, tăng khả năng cạnh tranh trên thị trường cho các cơ sở sản xuất tại địa phương.

Tham gia buổi nghiệm thu có đại diện phòng Quản lý Công nghiệp – Sở Công Thương Thừa Thiên Huế, đại diện Lãnh đạo phòng Kinh tế thành phố Huế, UBND phường Phú Hội.

Nhằm hỗ trợ, tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân thuộc mọi thành phần kinh tế đầu tư phát triển sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp một cách bền vững, nâng cao năng lực cạnh tranh, thực hiện có hiệu quả lộ trình hội nhập kinh tế quốc tế. Sở Công Thương đã ban hành Quyết định số 941/QĐ-SCT ngày 24 tháng 5 năm 2023 về việc hỗ trợ kinh phí đề án khuyến công năm 2023 “Ứng dụng máy móc thiết bị tiên tiến vào sản xuất hàng lưu niệm và quà tặng từ cây cỏ bàng” của Công ty TNHH Maries với kinh phí hỗ trợ 63.000.000 đồng (với tổng mức đầu tư của dự án là 140.000.000 đồng). Hạng mục hỗ trợ: Đầu tư mới (100%) 01 máy cắt hoạt động bằng tia laser.

Tại buổi nghiệm thu, các thành viên đã theo dõi vận hành máy móc thiết bị, kiểm tra hồ sơ chứng từ thực hiện đề án. Kết quả cho thấy đơn vị thực hiện đề án theo đúng nội dung đề án được phê duyệt và Hợp đồng đã ký với Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại, đáp ứng được nhu cầu cần thiết của đơn vị và yêu cầu, mục tiêu của đề án là đầu tư máy móc thiết bị tiên tiến vào sản xuất hàng lưu niệm và quà tặng từ cây cỏ bàng. Các bên tham gia thống nhất nghiệm thu đề án và đưa vào hoạt động phục vụ sản xuất tại đơn vị.

Việc hỗ trợ máy cắt hoạt động bằng tia laser sẽ giúp cho Công ty TNHH Maries tạo ra những sản phẩm thủ công từ cây cỏ bàng với nhiều mẫu mã, thiết kế đa dạng, mang tính thẩm mỹ cao, đáp ứng với nhu cầu thị trường, góp phần vào hình thành bộ sưu tập hàng lưu niệm quà tặng Huế phục vụ du lịch trong và ngoài nước.... Góp phần giải quyết việc làm cho người lao động tại địa phương, mang lại hiệu quả cho đơn vị, góp phần thúc đẩy phát triển sản phẩm công nghiệp nông thôn.

THỪA THIÊN - HUẾ :

Nghiệm thu đề án khuyến công địa phương năm 2023

Nguyễn Bình

Ngày 18/7/2023, Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại Thừa Thiên - Huế tổ chức nghiệm thu đề án “Ứng dụng máy móc thiết bị tiên tiến vào sản xuất hàng lưu niệm và quà tặng từ cây cỏ bàng” của Công ty TNHH Maries ở Phường Phú Hội, TP Huế - Thừa Thiên Huế theo chương trình khuyến công địa phương năm 2023.



Cây cỏ bàng qua bàn tay của nghệ nhân trở thành những sản phẩm rất đặc sắc



Giang trưng bày các sản phẩm từ cỏ bàng. Ảnh: Bảo Hòa.

Khuyến công Sóc Trăng đạt nhiều kết quả đáng ghi nhận

Hoàng Lan

Hoạt động khuyến công không chỉ hỗ trợ doanh nghiệp, cơ sở sản xuất tiếp cận và thấu hiểu chủ trương của Nhà nước về khuyến khích phát triển công nghiệp nông thôn mà còn tạo động lực giúp doanh nghiệp, cơ sở sản xuất nâng cao năng lực cạnh tranh, góp phần vào sự phát triển kinh tế của địa phương.

Tại Sóc Trăng, qua 10 năm triển khai thực hiện Nghị định số 45/2012/NĐ-CP, ngày 21/5/2012 của Chính phủ về khuyến công đã đạt nhiều kết quả đáng ghi nhận.

Đó là hoạt động khuyến công của tỉnh Sóc Trăng đã khẳng định được vai trò quan trọng trong việc khuyến khích thúc đẩy công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp phát triển, góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông thôn theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Theo lãnh đạo Trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp tỉnh (Trung tâm) thuộc Sở Công Thương Sóc Trăng, giai đoạn 2012 - 2022, tỉnh Sóc Trăng tổ chức thực hiện hoàn thành 2 kế hoạch và 223 đề án khuyến công quốc gia và đề án khuyến công địa phương (2 kế hoạch và 208 đề án) với tổng số tiền gần 94 tỷ đồng, trong đó ngân sách hỗ trợ 20.253,331 triệu đồng, kinh phí đơn vị thụ hưởng đóng góp là 73.738,019 triệu đồng.

Trong 10 năm qua, bên cạnh hỗ trợ các doanh nghiệp, cơ sở công nghiệp nông thôn có điều kiện đổi mới, ứng dụng máy móc, trang thiết bị tiên tiến vào sản xuất. Hoạt động khuyến công tỉnh Sóc Trăng còn tập trung hỗ trợ đào tạo nghề,



Nghiệm thu đề án khuyến công quốc gia năm 2022 tại Công ty Trách nhiệm hữu hạn Bán pía - lạp xưởng Tân Lộc Phát, ấp An Trạch, xã An Hiệp, huyện Châu Thành (Sóc Trăng). Ảnh: HOÀNG LAN

truyền nghề và nâng cao tay nghề; nâng cao năng lực quản lý cho các cơ sở công nghiệp nông thôn. Kết quả, đã mở 2 lớp truyền nghề sản xuất các sản phẩm bao bì cho 60 lao động, nhằm đáp ứng nhu cầu lao động cho doanh nghiệp và tạo việc làm cho 60 lao động, với mức thu nhập ổn định trên 3 - 5 triệu đồng/tháng. Tập huấn khởi sự doanh nghiệp 2 lớp cho 76 học viên là sinh viên các trường cao đẳng, các cơ sở công nghiệp nông thôn, các cá nhân đang công tác tại các doanh nghiệp nhằm trang bị cho học viên các kiến thức về kinh doanh, quản trị doanh nghiệp, hoạt động khởi nghiệp. Hỗ trợ xây dựng mô hình trình diễn kỹ thuật, chuyển giao công nghệ và tiến bộ khoa học kỹ thuật, qua đó đã giải quyết việc làm ổn định cho khoảng 2.520 lao động với thu nhập bình quân 3 - 5 triệu đồng/người/tháng; giúp các cơ sở sản xuất nâng cao chất lượng sản phẩm, tăng năng suất

sản xuất từ 15 - 40%, giảm chi phí, tăng khả năng cạnh tranh, giảm thiểu ô nhiễm môi trường trong công nghiệp.

Trung tâm còn thực hiện tốt các kế hoạch, đề án tham gia hội chợ ngoài tỉnh nhằm giới thiệu hoạt động công thương Sóc Trăng, đồng thời trưng bày, giới thiệu các sản phẩm công nghiệp nông thôn của tỉnh, vận động các doanh nghiệp, cơ sở tham gia hội chợ. Thực hiện bình chọn và cấp giấy chứng nhận nhằm tôn vinh các sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp tỉnh; hỗ trợ 31 lượt doanh nghiệp, cơ sở đăng ký tham gia bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp khu vực, cấp quốc gia. Qua đó, thu hút 45 doanh nghiệp, cơ sở tham gia các kỳ hội chợ với 34 gian hàng trưng bày, giới thiệu sản phẩm; 63 sản phẩm được cấp giấy chứng nhận cho công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp tỉnh, 13 sản phẩm được cấp giấy chứng nhận



➔ sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp khu vực và 5 sản phẩm được cấp giấy chứng nhận sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp quốc gia.

Ngoài ra, Trung tâm còn thực hiện các đề án thông tin tuyên truyền. Kết quả, đã phối hợp với Báo Sóc Trăng xây dựng 35 chuyên trang; phát hành 200 quyển cẩm nang tổng hợp các văn bản khuyến công; in 5.500 bìa gấp và gửi văn bản trực tiếp đến 2.000 cơ sở công nghiệp nông thôn trên địa bàn tỉnh, nhằm tuyên truyền chính sách khuyến công hỗ trợ phát triển công nghiệp, các nội dung hỗ trợ áp dụng sản xuất sạch hơn trong công nghiệp; đặt mua và cấp phát 17.750 tờ báo tuyên truyền về hoạt động khuyến công và thực hiện 42 chương trình truyền hình/truyền thanh trên địa bàn tỉnh. Bên cạnh đó, thực hiện đề án khảo sát, thu thập thông tin xây dựng cơ sở dữ liệu công nghiệp nông thôn năm 2018 và khảo sát bổ sung năm 2019, kết quả thu thập dữ liệu có 3.209 cơ sở công nghiệp nông thôn trên địa bàn tỉnh. Trung tâm còn hỗ trợ 3 cơ sở công nghiệp nông thôn thuộc ngành chế biến thực phẩm thực hiện đề án xây dựng hệ thống xử lý nước thải trong sản xuất, góp phần thực hiện mục tiêu phát triển sản xuất gắn với bảo vệ môi trường; đề án hỗ trợ lập quy hoạch chi tiết 2 cụm công nghiệp, nhằm thu hút đầu tư, mở rộng sản xuất và di dời các cơ sở công nghiệp gây ô nhiễm môi trường.

Hoạt động khuyến công còn hỗ trợ nâng cao năng lực quản lý và tổ chức thực hiện hoạt động khuyến công, tập huấn về hoạt động khuyến công, học tập kinh nghiệm ngoài tỉnh... Kết quả, tổ chức 17 lớp tập huấn cho 892 lượt cán bộ quản lý nhà nước và các cơ sở công nghiệp nông

thôn các văn bản quy phạm pháp luật và chuyên môn về hoạt động khuyến công và áp dụng sản xuất sạch hơn trong công nghiệp. Thực hiện 1.109 lượt kiểm tra, giám sát để kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, hoặc đôn đốc, nhắc nhở đơn vị thụ hưởng đẩy nhanh tiến độ để đề án hoàn thành đúng mục tiêu, nội dung và tiến độ. Tổ chức 7 đoàn gồm 79 cán bộ quản lý nhà nước và cán bộ làm công tác khuyến công đi học tập kinh nghiệm về các mô hình hỗ trợ khuyến công tại các tỉnh: Khánh Hòa, Bà Rịa - Vũng Tàu, Lâm Đồng, An Giang, Kiên Giang, Long An, Bến Tre, Cà Mau và việc áp dụng sản xuất sạch hơn trong công nghiệp tại tỉnh Bình Thuận.

Phát huy những kết quả đạt được, trong thời gian tới, hoạt động khuyến công tỉnh sẽ tập trung ưu tiên hỗ trợ các ngành nghề, sản phẩm đặc trưng, tiêu biểu, phù hợp với tiềm năng, lợi thế cạnh tranh của từng địa phương, các sản phẩm tham gia Chương trình “Mỗi xã một sản phẩm”; các đề án đảm bảo các yếu tố về môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm, tạo nhiều việc làm cho lao động địa phương; ứng dụng máy móc thiết bị tiên tiến vào sản xuất.

Riêng, trong năm 2023, Sở Công Thương phối hợp UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị có liên quan xây dựng kế hoạch khuyến công năm 2023 trình UBND tỉnh, Bộ Công Thương phê duyệt 2 đề án khuyến công quốc gia và 16 đề án khuyến công địa phương, ước tổng kinh phí trên 10 tỷ đồng, nhằm giúp cho các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất công nghiệp nông thôn được tiếp cận với những công nghệ, sản phẩm và quy trình sản xuất mới; đào tạo lao động có tay nghề; giải quyết việc làm và thu nhập ổn định cho người lao động tại các địa phương...

Triển khai nhiệm vụ công tác khuyến công 6 tháng cuối năm

Ngọc Bích

Chiều ngày 31 tháng 7 năm 2023, Trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp Đắk Lắk đã tổ chức Hội nghị sơ kết công tác 6 tháng đầu năm và triển khai nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2023.

Tại Hội nghị, các đại biểu được nghe báo cáo sơ kết tình hình thực hiện nhiệm vụ 06 tháng đầu năm và triển khai nhiệm vụ 06 tháng cuối năm năm 2023, và các ý kiến đề xuất, kiến nghị của các viên chức Trung tâm trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao, giải pháp tháo gỡ những khó khăn, khắc phục những tồn tại hạn chế trong hoạt động khuyến công, hoạt động tư vấn trên địa bàn tỉnh trong thời gian tới.

Phát biểu tại Hội nghị, ông Ngô Văn Tượng – Giám đốc Trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp đánh giá công tác khuyến công đã được phòng chuyên môn, nghiệp vụ thực hiện hoàn thành kế hoạch đã đề ra và đạt được những kết quả đáng ghi nhận. Để phát huy những kết quả đã đạt được, khắc phục những khó khăn, triển khai đồng bộ, có hiệu quả công tác khuyến công trong 6 tháng cuối năm 2023.

Ông Ngô Văn Tượng đề nghị các phòng chuyên môn nghiệp vụ, ngoài những nhiệm vụ thường xuyên theo chương trình, kế hoạch đã đề ra, cần tập trung tham mưu cho lãnh đạo Trung tâm thực hiện tốt các mặt công tác và công việc theo yêu cầu nhiệm vụ để ra; nguyên cứu xây dựng quy trình triển khai thực hiện kế hoạch khuyến công địa phương, quy trình thanh toán nội bộ, cơ sở dữ liệu của các cơ sở công nghiệp nông thôn của tỉnh; rà soát lại các nhiệm vụ được giao theo chương trình, kế hoạch công tác để kịp thời tham mưu, đề xuất thực hiện, tránh tình trạng chậm trễ, bỏ sót công việc, đảm bảo yêu cầu thời gian, chất lượng, tiến độ theo quy định.

Thành phố Hà Nội chủ trương xây dựng nông thôn mới (NTM) hài hòa giữa truyền thống và hiện đại, có nhiều chỉ tiêu cao hơn so với quy định của Trung ương. Mục tiêu Chương trình đến năm 2025, Thành phố hoàn thành nhiệm vụ xây dựng NTM; 100% các huyện, các xã đạt chuẩn NTM.

KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH NTM ĐẾN THÁNG 6/2023

Thực hiện Chương trình Mục tiêu Quốc gia xây dựng NTM giai đoạn 2021-2025; ngày 15/12/2020, Thành ủy Hà Nội đã ban hành Quyết định số 586-QĐ/TU thành lập Ban Chỉ đạo 10 Chương trình công tác của Thành ủy khóa XVII, nhiệm kỳ 2020-2025; trong đó có Ban Chỉ đạo Chương trình số 04 của Thành ủy về “Đẩy mạnh thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia Xây dựng NTM gắn với cơ cấu lại ngành nông nghiệp và phát triển kinh tế nông thôn, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nông dân giai đoạn 2021-2025”.

Bên cạnh đó, Chương trình 04 của Thành ủy, UBND Thành phố đã ban hành Kế hoạch số 227/KH-UBND ngày 11/10/2021. Mục tiêu Chương trình đến năm 2025: thành phố hoàn thành nhiệm vụ xây dựng NTM; 100% các huyện, các xã đạt chuẩn NTM; 20% số huyện đạt chuẩn NTM nâng cao; 40% số xã đạt chuẩn NTM nâng cao; 20% số xã đạt chuẩn NTM kiểu mẫu.

Kết quả xây dựng huyện NTM: Hà Nội có 15/18 huyện, thị xã đạt chuẩn NTM, gồm: Đan Phượng, Đông Anh, Thanh Trì, Hoài Đức, Quốc Oai, Gia Lâm, Thạch Thất, Thường Tín, Thanh Oai, Phúc Thọ, Sóc Sơn, Phú Xuyên, Chương Mỹ, Mê Linh và thị xã Sơn Tây.

Huyện NTM nâng cao, kết quả

HÀ NỘI:

XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI HÀI HÒA GIỮA TRUYỀN THỐNG VÀ HIỆN ĐẠI

Nam Hậu



Mục tiêu của chương trình xây dựng nông thôn mới TP Hà Nội là nâng cao đời sống thu nhập cho bà con nông thôn.

thẩm định có 04 huyện: Đan Phượng, Gia Lâm, Đông Anh, Thanh Trì có cơ sở đủ điều kiện hoàn thiện hồ sơ báo cáo UBND Thành phố đề nghị Thủ tướng Chính phủ công nhận huyện đạt chuẩn NTM nâng cao năm 2023. Bên cạnh đó có 02 huyện: Hoài Đức, Thanh Oai phấn đấu hoàn thành huyện NTM nâng cao trong năm 2024.

Đến nay Thành phố có 382/382 xã đạt chuẩn NTM, 111 xã đạt chuẩn NTM nâng cao, 20 xã đạt chuẩn NTM kiểu mẫu. Qua đó, lũy kế từ năm 2019 đến nay, Thành phố đã tổ chức đánh giá, công nhận được 2.167 sản phẩm OCOP (năm 2019 công nhận 301 sản phẩm, năm 2020 công nhận 753 sản phẩm, năm 2021 công nhận 595 sản phẩm, năm 2022 công nhận 518 sản phẩm). Hiện nay, có 1.871 sản phẩm

OCOP còn hiệu lực (do thời gian hiệu lực của sản phẩm OCOP là 3 năm), với 6 sản phẩm 5 sao, 11 sản phẩm tiềm năng 5 sao, 1.162 sản phẩm 4 sao, 692 sản phẩm 3 sao).

Với những chính sách hỗ trợ của Thành phố, các địa phương và sự hưởng ứng của nhân dân nên chương trình xây dựng NTM của Hà Nội đang phát huy hiệu quả to lớn. Qua xây dựng NTM, đời sống nhân dân ngày càng cải thiện, thu nhập của người dân khu vực nông thôn được nâng cao, đường làng ngõ xóm khang trang, xanh, sạch, đẹp... Hiện nay, Thủ đô Hà Nội đang là “ngôi sao sáng”; “là lá cờ đầu” trên bản đồ xây dựng NTM của cả nước.

CÒN NHIỀU THÁCH THỨC...

Theo Phó Chánh Văn phòng Thường trực, Văn phòng Điều phối

Bài viết có sự phối hợp của Văn phòng Điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới thành phố Hà Nội.

➔ NTM Hà Nội Nguyễn Văn Chí: Bộ tiêu chí xây dựng NTM giai đoạn 2021-2025 nhiều chỉ tiêu, tiêu chí mới, yêu cầu cao hơn so với giai đoạn trước, như: mô hình thôn thông minh, diện tích đất cây xanh sử dụng công cộng tại điểm dân cư nông thôn, tỷ lệ lao động làm việc trong các ngành kinh tế chủ lực,...trong khi đó nguồn lực đầu tư cho Chương trình trong giai đoạn này còn hạn chế.

Việc đầu tư hạ tầng sản xuất chưa được quan tâm, vấn đề quy hoạch, quản lý quy hoạch, đầu tư theo quy hoạch, quản lý đất đai, môi trường, thu gom rác thải, nước sạch nông thôn còn nhiều khó khăn.

Bên cạnh đó, xây dựng NTM nâng cao, kiểu mẫu của Hà Nội còn gắn với tiến trình đô thị hóa, nên dự báo sẽ gặp rất nhiều khó khăn trong triển khai thực hiện. Không chỉ đáp ứng yêu cầu cao về tiêu chí, chất lượng tiêu chí mà trong quá trình xây dựng nông thôn mới, các địa phương còn phải chủ động giải quyết những vấn đề liên quan tới phát triển đô thị trong tương lai.

Để giải bài toán hài hòa giữa truyền thống và hiện đại, giữa phát triển và gìn giữ môi trường... không đơn giản chỉ là kinh phí và quyết tâm, mà NTM nâng cao, kiểu mẫu của Hà



Xây dựng nông thôn mới phải hài hòa giữa truyền thống và hiện đại, giữa phát triển và gìn giữ môi trường...

Nội đòi hỏi hội tụ nhiều yếu tố mang nét riêng của Thủ đô. Hà Nội xác định rõ, xây dựng NTM Thủ đô phải mang bản sắc riêng. Thành ủy Hà Nội xác định việc xây dựng NTM song song với việc xây dựng xã thành phường, huyện thành quận - Phó Chánh Văn phòng Thường trực, Văn phòng Điều phối NTM Hà Nội Nguyễn Văn Chí cho biết thêm.

GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM TRONG THỜI GIAN TỚI

Hà Nội xác định, giải pháp trọng tâm trong thời gian tới, tập trung và ưu tiên dành nguồn lực đầu tư để bảo đảm hoàn thành các tiêu chí xây dựng huyện NTM, huyện NTM nâng cao, xã NTM nâng cao, xã NTM kiểu mẫu, phấn đấu về đích theo đúng kế hoạch. Định kỳ tổ chức kiểm tra tiến độ triển khai thực hiện Chương trình tại các đơn vị, địa phương để kịp thời chỉ đạo tháo gỡ khó khăn vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện.

Đồng thời tổ chức giao ban hàng quý, giao ban chuyên đề nhằm tháo gỡ khó khăn cho các địa phương trong quá trình tổ chức triển khai. Các huyện phấn đấu lên quận đến năm 2025 tập trung triển khai song song việc thực hiện huyện, xã NTM nâng cao, xã NTM kiểu mẫu với các tiêu chí xã thành phường, quận thành huyện; phấn đấu hoàn thành huyện NTM nâng cao trước khi lên quận. Bên cạnh, nghiên cứu quan tâm hỗ trợ các huyện ngoại thành Hà Nội xây dựng NTM theo quy định, đặc biệt là các huyện còn nhiều khó khăn, chưa đạt chuẩn NTM.



Xây dựng nông thôn mới gắn với chương trình OCOP mục tiêu thúc đẩy kinh tế vùng nông thôn phát triển có tính chất bền vững. Trong ảnh: Đại diện lãnh đạo TP Hà Nội tham quan gian hàng OCOP.

Bài viết có sự phối hợp của Văn phòng Điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới thành phố Hà Nội.

HÀ NỘI:

Có thêm hai sản phẩm OCOP 5 sao

Quỳnh Thơ

Thực hiện chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) do Thủ tướng phát động từ năm 2018, Hà Nội đã vào cuộc tích cực, với sự chỉ đạo triển khai tổ chức đồng bộ hiệu quả từ thành phố đến cơ sở. Đặc biệt là sự vào cuộc của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân đang sản xuất sản phẩm cung ứng ra thị trường và sự đón nhận hưởng ứng, nhận diện của các tầng lớp Nhân dân.

Đến nay, thành phố Hà Nội là địa phương đi đầu cả nước về triển khai chương trình OCOP. Thành phố đã công nhận được 2.167/9.852 sản phẩm, chiếm 22% của cả nước. Trong đó có 8 sản phẩm được Trung ương công nhận 5 sao, 12 sản phẩm tiềm năng 5 sao, 1.369 sản phẩm 4 sao, 780 sản phẩm 3 sao. Riêng năm 2022, thành phố công nhận 518 sản phẩm (1 sản phẩm tiềm năng 5 sao, 271 sản phẩm 4 sao, 246 sản phẩm 3 sao), vượt chỉ tiêu Kế hoạch 118 sản phẩm (mỗi năm có 400 sản phẩm).

Tại hội nghị trao Giấy chứng nhận sản phẩm OCOP cấp quốc gia (tiêu chuẩn 5 sao) vừa được tổ chức mới đây, “Bộ sản phẩm gồm men suối ngọc” của Hợp tác xã Sản xuất kinh doanh gốm sứ Tân Thịnh đã được vinh danh sản phẩm OCOP 5 sao cấp quốc gia.

Theo ông Trần Đức Tàn, chủ cơ sở sản xuất gốm sứ Tân Thịnh cho biết: Mỗi sản phẩm gốm Bát Tràng Tân Thịnh luôn luôn sáng tạo và cập nhật cho mình một phong cách gốm riêng, khi khách hàng nhìn thấy sản phẩm thì biết ngay đó là cơ sở của Tân Thịnh. Bên cạnh sự đổi mới, sáng tạo, cơ sở đều khéo léo truyền tải nét văn hóa của người Việt, như hình tượng hoa sen, rồng phượng, chim én... trong khoảng thời gian 6 tháng

Bộ sản phẩm gồm men Suối Ngọc, của Hợp tác xã Sản xuất kinh doanh gốm sứ Tân Thịnh (huyện Gia Lâm) và sản phẩm Chăn bông tơ tằm tự dệt của Công ty TNHH Dâu tằm tơ Mỹ Đức (huyện Mỹ Đức) là hai sản phẩm OCOP của Hà Nội vừa được Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn công bố và trao quyết định OCOP 5 sao ngày 17/7 vừa qua.



Nghệ nhân ưu tú Phan Thị Thuận - Giám đốc Công ty TNHH dâu tằm tơ Mỹ Đức một đời tâm huyết với những dòng sản phẩm về tơ lụa.

đến 1 năm một năm, cơ sở đều cho ra những bộ sản phẩm khác nhau.

Để tạo ra tác phẩm có sự khác biệt HTX Tân Thịnh đã chế tác thành công từ những nguyên liệu trong nước, các loại quặng kim loại trong lòng đất hàng triệu năm, kỹ thuật pha chế trang trí công phu khi được nung ở nhiệt độ 12500C, tạo ra các màu men có hiệu ứng hòa biến sống động như ngọc trên tác phẩm. Tác phẩm trang trí có mỹ ý tứ trong tâm biểu tượng cho bầu trời, biển khơi, mang lại ý nghĩa của âm dương ngũ hành.

Trước đó, Công ty TNHH Gốm sứ Quang Vinh (xã Bát Tràng, huyện Gia Lâm) đã có 4 sản phẩm được chứng nhận OCOP 5 sao cấp Quốc gia. Đó là “Bộ bát đĩa gốm sứ hoa sen đỏ”, “Bộ bát đĩa gốm sứ chim én hoa sen”, “Bộ bát đĩa gốm sứ rồng phượng” và “Bộ ấm chén gốm sứ chim én hoa sen”.

“Chăn bông tơ tằm tự dệt” của Công ty TNHH Dâu tằm tơ Mỹ Đức (huyện Mỹ Đức, TP Hà Nội cũng là một sản phẩm độc đáo, được Bộ trưởng Bộ NN&PTNT Lê Minh Hoan đánh giá cao, đồng thời đề nghị chủ

Bài viết có sự phối hợp của Văn phòng Điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới thành phố Hà Nội.



Bộ sản phẩm gồm men Suối Ngọc, của Hợp tác xã Sản xuất kinh doanh gốm sứ Tân Thịnh (huyện Gia Lâm) và sản phẩm Chăn bông tơ tằm tự dệt của Công ty TNHH Dâu tằm tơ Mỹ Đức (huyện Mỹ Đức) được Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn công bố và trao quyết định OCOP 5.

nhân của ý tưởng là bà Phan Thị Thuận chia sẻ bí quyết để nhân rộng kỹ thuật sản xuất cho người dân các địa phương khác của cả nước.

Nghệ nhân ưu tú Phan Thị Thuận - Giám đốc Công ty TNHH dâu tằm tơ Mỹ Đức cho biết, hơn 60 năm gắn bó với nghề trồng dâu, nuôi tằm ươm tơ, dệt lụa, với tình yêu với nghề, tôi luôn muốn góp phần nhỏ công sức của mình không chỉ giúp nghề dệt tơ của Phùng Xá khôi phục mà còn vươn xa ra thị trường thế giới, khẳng định được sức sống bền bỉ như chính sợi tơ xuyên suốt hàng nghìn năm.

Ý tưởng cho tằm tự dệt chăn tơ nảy sinh sau nhiều lần quan sát, nghiên cứu cách con tằm làm tơ, đan kén, ngoáy đầu ra sao, rút ruột như thế nào. Từ đó, Nghệ nhân ưu tú Phan Thị Thuận có sự so sánh rõ ràng rằng, con tằm có thể dệt ra một chiếc vỏ bền chặt mà không kĩ thuật dệt tay nào của con người có thể đạt được. Bà tính toán, mày mò công thức để hàng ngàn, hàng vạn con tằm cùng nằm trên một mặt phẳng rút ruột nhả tơ một cách chăm chỉ. Tơ con này cuốn vào con kia sẽ đan thành các lớp lang dày như những chiếc kén được cán phẳng dệt thành những tấm chăn bông tơ tằm bền đẹp.

Ông Nguyễn Văn Chí, Phó Chánh Văn phòng Thường trực Văn phòng Điều phối Nông thôn mới Hà Nội cho biết: Các sản phẩm đạt OCOP 5 sao được Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cấp Giấy chứng nhận sản phẩm OCOP cấp quốc gia, được sử dụng biểu trưng và tem OCOP quốc gia trên bao bì, nhãn mác và các tài liệu giới thiệu, quảng bá về sản phẩm theo quy định. Kết quả phân hạng có giá trị 36 tháng kể từ ngày công nhận.



Ông Trần Đức Tân, chủ cơ sở sản xuất gốm sứ Tân Thịnh (áo trắng) đang giới thiệu với khách hàng sản phẩm OCOP vừa được cấp chứng nhận 5 sao cấp Quốc gia.

Sau khi chứng nhận sản phẩm OCOP, thành phố Hà Nội luôn quan tâm, tổ chức các sự kiện, hội chợ, hội thảo kết nối giao thương, trưng bày sản phẩm nhằm quảng bá, xúc tiến thương mại sản phẩm OCOP, sản phẩm làng nghề giúp các chủ thể giới thiệu sản phẩm OCOP đến người tiêu dùng, qua đó sản phẩm OCOP đã được người tiêu dùng nhận diện và tiêu thụ nhiều hơn.

Bài viết có sự phối hợp của Văn phòng Điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới thành phố Hà Nội.

CẦN THƠ:

Tập huấn sở hữu cho chủ thể OCOP

Sở Khoa học và Công nghệ phối hợp với Viện Khoa học sở hữu trí tuệ - VIPRI (thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ) tổ chức buổi tập huấn chuyên môn với chủ đề “Nâng cao năng lực quản lý, thực thi, khai thác thông tin và sử dụng dịch vụ sở hữu công nghiệp”. Sự kiện diễn ra vào ngày 1/8/2023 tại Hội trường lầu 2, Khách sạn Ninh Kiều 2 (số 03 Đại lộ Hòa Bình, phường Tân An, quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ), thu hút hơn 30 chủ thể OCOP tham gia.



Ipplatform - Nền tảng dữ liệu và dịch vụ sở hữu công nghiệp.

Tham dự buổi tập huấn, có các cán bộ làm công tác quản lý và thực thi sở hữu trí tuệ, dịch vụ đại diện sở hữu trí tuệ, sở, ban, ngành địa phương, chủ thể OCOP và một số doanh nghiệp kinh doanh trên địa bàn TP. Cần Thơ. Buổi tập huấn nhằm nâng cao kiến thức của các tổ chức, cá nhân về vai trò, tầm quan trọng của việc đăng ký bảo hộ và phát triển tài sản trí tuệ trong hoạt động sản xuất kinh doanh; tiếp cận, khai thác tốt các chính sách hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ của thành phố.

Phát biểu khai mạc, Tiến sĩ Nguyễn Hữu Cần - Đại diện Viện Khoa học sở hữu trí tuệ tuyên bố lý do buổi tập huấn và trình bày tổng quan về hoạt động quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ. Ông khẳng định, sở hữu trí tuệ hay còn gọi là tài sản trí tuệ có thể chiếm đến 30% trên tổng giá trị tài sản, trong đó giá trị nhất chính là cơ sở dữ liệu của khách hàng (chiếm 42% tổng tài sản), công nghệ sản xuất (40%) và thông tin R&D (23%). Thông qua khảo sát 314 nhà lãnh đạo cấp cao của các doanh nghiệp ở Trung

Quốc, Pháp, Đức, Singapore, Anh và Mỹ thuộc các lĩnh vực: hàng tiêu dùng, bán lẻ, tài chính, năng lượng và nguồn lực tự nhiên,... giúp các chủ thể OCOP nhận thức rõ hơn về vai trò của tài sản trí tuệ. Doanh nghiệp khi có tài sản trí tuệ thường tạo ra doanh thu trung bình cao hơn 20% so với những công ty không sở hữu tài sản trí tuệ. Bên cạnh đó, Tiến sĩ Nguyễn Hữu Cần cũng hướng dẫn các chủ thể OCOP cách thức tra cứu thông tin về quyền tác giả, quyền sở hữu công nghiệp và quyền sở hữu đối với giống cây trồng, thông qua nền tảng Ipplatform và trang thông tin của Cục Sở hữu trí tuệ.

Cùng tham luận trong buổi tập huấn, Đại diện Sở Khoa học và Công nghệ TP. Cần Thơ, bà Trần Thị Thanh Điệp - Trưởng phòng Quản lý Chuyên ngành đã giới thiệu một số nội dung hỗ trợ doanh nghiệp trong lĩnh vực khoa học, công nghệ. Theo đó, dự kiến đến năm 2030, “Chương trình phát triển tài sản trí tuệ TP. Cần Thơ” sẽ hỗ trợ kinh phí cho 28 tổ chức, cá nhân với 30 văn bằng bảo hộ nhãn hiệu và 03 đơn đăng ký bằng sáng chế. Đối tượng

Cẩm Nhung – Huy Nguyễn Khai

thụ hưởng chính là những chủ thể OCOP và đơn vị sản xuất kinh doanh trên địa bàn. Bà Điệp cho biết, thời điểm xem xét hỗ trợ tính từ ngày 18/7/2022 với mức hỗ trợ 30 triệu đồng trên mỗi đơn đăng ký bảo hộ (áp dụng đối với sáng chế và giống cây trồng mới) và 15 triệu đồng trên văn bằng bảo hộ (đối với kiểu dáng công nghiệp và nhãn hiệu). Đồng thời, vẫn có một số nhiệm vụ khác cần ưu tiên thực hiện như: Xác lập quyền sở hữu trí tuệ cho các giống lúa OM; Xây dựng và phát triển thương hiệu bánh tráng Thuận Hưng; Chuyển đổi số trong xây dựng và phát triển thương hiệu.

Trao đổi về những khó khăn gặp phải khi đăng ký bảo hộ tài sản trí tuệ, ông Lê Chí Hiếu đại diện tập thể doanh nghiệp và chủ thể OCOP chia sẻ, hiện nay tình trạng xử lý đơn đăng ký quyền tác giả còn chậm, có hiện tượng trùng tên khi đăng ký tác phẩm, cản trở công dân không được đưa vào văn bằng và thiếu mã định danh gây ra một số rắc rối về pháp lý... Tiếp thu đóng góp trên, Tiến sĩ Nguyễn Hữu Cần đã giải đáp thắc mắc cũng như đưa ra nhiều biện pháp khắc phục hiệu quả.

Có thể thấy, sở hữu trí tuệ là một định hướng mới, góp phần nâng tầm giá trị cho sản phẩm OCOP TP. Cần Thơ nói riêng và cả nước nói chung. Vì vậy, buổi tập huấn tạo cơ hội để các doanh nghiệp, chủ thể OCOP giao lưu, học hỏi kinh nghiệm, tiếp thu những kiến thức hữu ích từ các chuyên gia trong lĩnh vực sở hữu trí tuệ. Từ đó, hỗ trợ doanh nghiệp, chủ thể OCOP đổi mới sáng tạo sản phẩm và hoàn thành đăng ký bảo hộ quyền tác giả, giúp tăng doanh thu và phát triển kinh tế.

Hội An, TP. Hồ Chí Minh – Những điểm đến được yêu thích nhất châu Á

Cẩm Nhung

Tạp chí du lịch Travel and Leisure đã thực hiện cuộc khảo sát Giải thưởng tốt nhất thế giới (World's Best Awards), thu thập ý kiến độc giả về trải nghiệm du lịch trên toàn thế giới. Năm 2023, Việt Nam vinh dự có 2 đại diện là TP. Hội An (tỉnh Quảng Nam) và TP. HCM góp mặt trong danh sách những Thành phố yêu thích nhất châu Á.

Gải thưởng tốt nhất thế giới (World's Best Awards) diễn ra định kỳ hàng năm nhằm thu thập và chia sẻ ý kiến, trải nghiệm du lịch từ các độc giả Tạp chí du lịch Travel and Leisure về khách sạn, khu nghỉ dưỡng, dịch vụ spa, chăm sóc sức khỏe, thành phố, đảo, tàu du lịch, hãng hàng không... hàng đầu trên thế giới. Năm nay, lượng độc giả của Travel and Leisure hoàn thành cuộc khảo sát có khoảng 165.000 người, tăng gần 25% so với số lượng trước đại dịch. Tổng cộng có hơn 685.000 phiếu bình chọn cho 8.500 đề cử, trong đó Thành phố yêu thích nhất khi đề cử phải thông qua đánh giá theo tiêu chí như: điểm tham quan/thắng cảnh, văn hoá, ẩm thực, sự thân thiện, dịch vụ mua sắm, giá trị điểm đến.

Năm 2023, danh sách 15 Thành phố được yêu thích nhất châu Á công bố gồm: Udaipur, Ấn Độ (93,33 điểm); Kyoto, Nhật Bản (92,06); Ubud, Indonesia (91,73); Tokyo, Nhật Bản (90,30); Bangkok, Thái Lan (89,99) Mumbai, Ấn Độ (89,79) Chiang Mai, Thái Lan (89,49) Luang Prabang, Lào (89,44); Siem Reap, Campuchia (88,80) Singapore (88,78) Osaka, Nhật Bản (88,05); Jaipur, Ấn Độ (87,95); Hội An, Việt Nam (87,86); TP. HCM, Việt Nam (87,64); Seoul, Hàn Quốc (86,73).

Là một đô thị cổ với nhiều giá trị văn hóa và lịch sử, TP. Hội An trở thành nơi giao thoa độc đáo giữa khu đô thị náo nhiệt với vùng nông thôn yên bình, mang đến du khách nhiều trải nghiệm độc đáo. Vào năm 1985, phố cổ Hội An được Bộ Văn hóa – Thông tin (nay là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch) công nhận Di tích văn hóa cấp quốc gia và khoanh vùng bảo vệ di tích. Đến năm 1999, Tổ chức Văn hóa, khoa học và giáo dục Liên Hợp Quốc (UNESCO) chính thức công nhận Hội An là Di sản văn hóa thế giới. Những năm qua, địa danh này cũng nhiều lần góp mặt trong danh sách bình chọn Tạp chí du lịch Travel and Leisure như: Top 10 thành phố châu Á năm 2018, Thành phố tuyệt vời nhất thế giới năm 2019, một trong 50 Địa điểm tuyệt nhất để đi du lịch năm 2019,

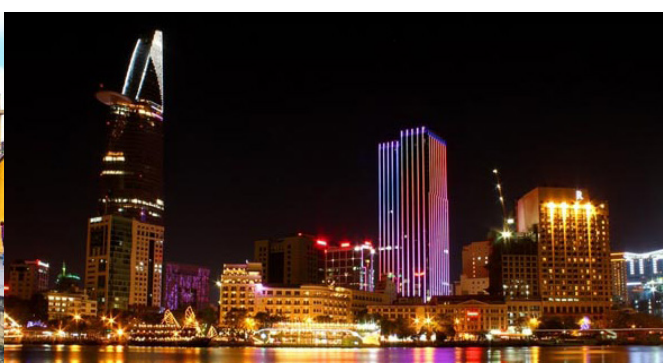
dẫn đầu danh sách Thành phố yêu thích nhất châu Á năm 2020,...

Được mệnh danh “thành phố không ngủ” của Việt Nam, TP. HCM hội tụ đa dạng hoạt động giải trí, vui chơi, tham quan, mua sắm với nhiều nền văn hóa và các sản phẩm du lịch khác nhau. Không chỉ vậy, “thành phố trẻ” này còn là nơi lưu giữ những giá trị văn hóa, lịch sử hào hùng dân tộc Việt như: Dinh Độc Lập, bến Nhà Rồng, bảo tàng lịch sử, bảo tàng chiến tích chiến tranh, bảo tàng áo dài,... thu hút đông đảo khách du lịch ghé thăm. Đặc biệt, thời gian gần đây ngành du lịch TP. HCM đã có nhiều bước phát triển mạnh mẽ, ngày càng khẳng định vị thế trên bản đồ du lịch thế giới và gặt hái nhiều thành công. Năm 2022, TP. HCM được trao liên tiếp giải thưởng về du lịch như: Điểm đến du lịch kinh doanh hàng đầu châu Á, Điểm đến du lịch MICE hàng đầu châu Á, Cơ quan quản lý du lịch hàng đầu châu Á - Giải thưởng du lịch thế giới (WTA), Top 15 các điểm đến có lượt truy cập nhiều nhất trên thế giới.

Ngoài ra, 3 khách sạn của Việt Nam gồm Capella Hanoi, Regent Phu Quoc, và The Reverie Saigon cũng góp mặt trong danh sách 100 Khách sạn được yêu thích nhất thế giới năm 2023 với các vị trí lần lượt là 18, 19 và 35.



Đô thị cổ Hội An thu hút nhiều khách du lịch trong và ngoài nước



TP. HCM – “thành phố trẻ” nhộn nhịp về đêm

QUẢNG TRỊ:

Khai thác tiềm năng, lợi thế để phát triển “Du lịch xanh”

Trần Văn Toàn

Du lịch xanh được hiểu là du lịch có trách nhiệm với các khu tự nhiên, bảo tồn môi trường; duy trì cuộc sống của người dân địa phương. Loại hình du lịch này dựa vào thiên nhiên, môi trường sống, hạn chế những tác động xấu đến môi trường như xả thải, xả khói, tàn phá động thực vật, khuyến khích sử dụng các nguồn năng lượng, vật dụng tái tạo, phát huy các di sản văn hóa thiên nhiên, sản phẩm thân thiện với môi trường.



Hiện nay, du lịch xanh đang là xu hướng phát triển của thế giới cũng là chủ trương của Chính phủ để phát triển du lịch bền vững, hiệu quả. Du lịch xanh đang tạo nên một hệ sinh thái mới cho du lịch Việt, hướng tới sự chung tay của cộng đồng trong việc giữ gìn cảnh quan, thiên nhiên, môi trường sống và các phong tục văn hóa bản địa.

Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 16-1-2017 của Bộ Chính trị khóa XII về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn đã khẳng định phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, trong đó có phát triển du lịch bền vững; Bảo tồn và phát huy các di sản văn hóa và các giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc; Bảo vệ môi trường và thiên nhiên; Giải quyết tốt vấn đề lao động, việc làm và an sinh xã hội... Du lịch xanh là xu hướng tất yếu để phát triển du lịch bền vững và hiệu quả. Đây cũng là cách để vừa phát

triển du lịch, thu hút du khách, vừa bảo tồn, phát huy giá trị các di sản văn hóa và giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc, hướng đến một nền tảng trường xanh, phát triển du lịch gắn với các ngành kinh tế khác. Vì vậy, nhiều tỉnh thành trong nước đã rất chú trọng đến phát triển du lịch xanh, và xem du lịch xanh là xu thế tất yếu, là lợi thế trong chiến lược phát triển du lịch.

Quảng Trị là tỉnh có tiềm năng, lợi thế phát triển du lịch, đặc biệt là hướng đến phát triển du lịch xanh, du lịch bền vững. Thời gian qua, cùng với chủ trương kích hoạt lại hệ thống hạ tầng du lịch và thu hút nguồn nhân lực, tỉnh Quảng Trị đã ban hành nhiều cơ chế hỗ trợ, khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư, tạo ra sản phẩm du lịch mới theo hướng xanh, thân thiện với môi trường nhằm thúc đẩy phục hồi, phát triển du lịch, đẩy mạnh quá trình cơ cấu thị trường du lịch, kích cầu du lịch với mục tiêu

phát triển du lịch bền vững. Vì vậy, nhiều chủ trương, định hướng về phát triển du lịch xanh, bền vững đã được ban hành: Nghị quyết số 35/2017/NQ-HĐND thông qua Đề án “Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch tỉnh Quảng Trị đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh ban hành Chương trình hành động số 83 – Ctr/TU về thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 16/01/2017 của Bộ Chính trị. Đặc biệt, Nghị quyết Đảng bộ tỉnh Quảng Trị lần thứ XVII nhiệm kỳ 2020 – 2025 đã khẳng định “Phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn”... Chính những chính sách kịp thời, sát đúng, hiệu quả này đã góp phần quan trọng tiếp thêm nguồn lực, đưa lại sự khởi sắc tươi mới của du lịch Quảng Trị những năm qua.

Từ các nghị quyết, chỉ thị đó, các địa phương, các doanh nghiệp, cơ sở kinh doanh du lịch trên địa bàn tỉnh đã ý thức và nắm bắt



được tầm quan trọng, sự cần thiết và xu thế của du lịch xanh, du lịch bền vững, từ đó đã chú trọng đến việc sử dụng tài nguyên thiên nhiên và môi trường sinh thái trong phát triển du lịch.

Hiện nay, nhiều địa phương trong tỉnh như Hướng Hóa, Cam Lộ, Gio Linh... đã từng bước phát triển các mô hình du lịch cộng đồng gắn với bảo vệ môi trường sinh thái, bảo tồn văn hóa phát triển khá đa dạng, được rất nhiều du khách lựa chọn đã mang lại những tín hiệu tích cực. Tiêu biểu như Hợp tác xã Nông nghiệp Tân Hợp đã đầu tư hơn 2 tỉ đồng để xây dựng mô hình du lịch xanh, thân thiện với môi trường với nhiều vườn hoa, cây ăn trái, rau sạch. Đồng thời, đầu tư xây dựng bể cá cảnh; các tuyến đường bê tông nối khu vực ngắm cảnh trong khuôn viên; xây dựng các tiểu cảnh mang đậm bản sắc vùng, miền để du khách ngắm cảnh và chụp ảnh lưu niệm... đã thu hút hàng nghìn lượt khách đến tham quan.

Ngoài ra, các địa phương, các cơ sở kinh doanh du lịch trên địa bàn tỉnh Quảng Trị cũng đã tổ chức tuyên truyền, vận động người dân và du khách tham gia các hoạt động bảo vệ môi trường tại các khu, điểm du lịch. Đã tích cực tranh thủ, phối hợp với các tổ chức trong nước, quốc tế để giới thiệu, thực hiện các mô hình giảm thiểu rác thải nhựa trong kinh doanh du lịch. Đồng thời thường xuyên tổ chức các hoạt động, sự

kiện như trồng cây xanh, phong trào làm cho môi trường sạch hơn; hưởng ứng Giờ trái đất... và tổ chức các chương trình hội thảo, tọa đàm tham vấn các bên liên quan về quản lý rác thải nhựa, thực hành giảm thiểu rác thải nhựa đối với các cơ sở lưu trú du lịch, xây dựng bộ quy tắc ứng xử văn minh, bảo vệ môi trường tại điểm đến nhằm mục tiêu xây dựng môi trường du lịch phát triển bền vững.

Tuy nhiên, việc phát triển du lịch xanh, du lịch bền vững ở Quảng Trị vẫn còn nhiều tồn tại, hạn chế, quy mô còn manh mún, nhỏ lẻ và chưa có chiều sâu, thiếu cách làm bài bản để thu hút và giữ chân du khách; chưa có bộ tiêu chí về du lịch xanh. Cùng với đó, chất lượng nguồn nhân lực và cơ sở hạ tầng dịch vụ du lịch nhìn chung chưa đáp ứng nhu cầu của du khách, sản phẩm du lịch còn đơn điệu, chưa có tính độc đáo, khác biệt. Nhiều hoạt động du lịch cộng đồng còn mang tính tự phát, thiếu quy hoạch kết nối...

Để tiếp tục triển khai định hướng phát triển du lịch xanh, bền vững trong thời gian đến, trước hết cần tiếp tục triển khai tập huấn nâng cao nhận thức cho cộng đồng, doanh nghiệp du lịch về việc quản lý rác thải nhựa, thực hành giảm thiểu rác thải nhựa; tổ chức các buổi chia sẻ kinh nghiệm làm du lịch không rác thải nhựa, du lịch xanh, bền vững từ các doanh nghiệp tiên phong điển hình cho cộng đồng...

Xây dựng và ban hành Bộ Tiêu chí du lịch xanh từ đó, triển khai vận động, tư vấn, hướng dẫn cho các địa phương, doanh nghiệp du lịch trên địa bàn tỉnh thực hiện việc tái chế rác thải nhựa, hướng đến tham gia thực hành đánh giá, chấm điểm theo tiêu chí đã đề ra.

Bên cạnh đó đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ hướng dẫn viên có kiến thức về du lịch xanh; các kỹ năng điều hành, hướng dẫn doanh nghiệp du lịch thực hiện mô hình du lịch không rác thải nhựa, mô

hình du lịch xanh, bền vững; tổ chức tham quan học tập kinh nghiệm cho các đối tượng tiếp cận các phương pháp, mô hình xây dựng sản phẩm du lịch xanh tại các địa phương trong và ngoài nước có mô hình du lịch xanh tiêu biểu; ban hành các cơ chế, chính sách hỗ trợ thúc đẩy phát triển mạnh mô hình du lịch không rác thải nhựa, du lịch xanh Quảng Trị.

Song song với đó, Quảng Trị liên kết, hợp tác với các địa phương trong cả nước đẩy mạnh công tác phát triển sản phẩm du lịch xanh; hình thành chuỗi sản phẩm du lịch liên kết đặc trưng, mới mẻ để khai thác tối đa những lợi thế của du lịch mỗi địa phương, phù hợp với bối cảnh thị trường; đẩy mạnh hợp tác, tranh thủ nguồn lực của các tổ chức phi chính phủ và tổ chức quốc tế tạo nguồn lực phát triển du lịch xanh; phát triển làng nghề truyền thống gắn với phát triển du lịch xanh; thực hiện các kế hoạch, phương án ứng phó, thích ứng với biến đổi khí hậu, phòng chống thiên tai theo cấp độ rủi ro; các chương trình bảo vệ môi trường, hành động về rác thải nhựa, chương trình mục tiêu tăng trưởng xanh.

Ngoài ra, Quảng Trị cũng đẩy mạnh quảng bá, xúc tiến du lịch xanh Quảng Trị trong và ngoài nước; triển khai, vận động các doanh nghiệp hướng đến sản xuất quà tặng lưu niệm từ các vật liệu xanh, thân thiện môi trường để phục vụ quảng bá thu hút du khách; xây dựng phim, vlog quảng cáo du lịch không rác thải nhựa, du lịch xanh để quảng bá trên các trang mạng xã hội, các phương tiện truyền thông...

Tin tưởng rằng với tiềm năng và lợi thế của mình, Quảng Trị sẽ trở thành điểm đến hấp dẫn cho du khách trong thời gian tới, góp phần đưa du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, thực hiện thắng lợi các mục tiêu mà Nghị quyết Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII đã đề ra.

THAN SẠCH KHÔNG KHÍ TỪ GÁO DỪA

Nguyễn Thảo

Những câu thơ trên đã làm chúng ta nhớ lại kỷ niệm thời còn ấu thơ, lớn lên dưới bóng dừa ấm áp tựa như lời ru của mẹ. Và cũng tự hỏi dừa xuất hiện từ bao giờ. Có lẽ không ai có thể trả lời được câu hỏi này chỉ biết rằng lớn lên đã thấy nó xuất hiện. Nhắc đến dừa chúng ta thường liên tưởng đến những sản phẩm từ cây dừa như gạo dừa, mít dừa, kẹo dừa, lá dừa dùng làm cổng cưới, máng đựng lúa; gạo..... và ngày nay gạo dừa còn được tận dụng làm than sạch không khói bảo vệ sức khỏe, môi trường sống.

Việt Nam được xếp vào nhóm có diện tích trồng dừa lớn nhất trên thế giới cùng với Ấn Độ, Malaysia, Sri Lanka và Philippines. Thông thường, sau khi sử dụng hết phần nước và cơm bên trong thì phần vỏ gạo dừa sẽ bị bỏ thành phế phẩm và khi số lượng quá lớn thì không còn chỗ để chứa, vứt vung vãi.

Chính từ những khó khăn này mà gạo dừa đã được nghiên cứu để làm than hoạt tính góp phần giảm thiểu lượng rác thải ra môi trường đồng thời tận dụng nguồn nguyên cực kì quý giá vốn vẫn thường bị bỏ phí.

Gạo dừa là nguyên liệu quan trọng được sử dụng rộng rãi để sản xuất than củi trên thế giới, đặc biệt là ở các nước đang phát triển như Ấn Độ, Malaysia, ... Do hàm lượng carbon cao và rất cứng, gạo dừa được chọn làm nguyên liệu lý tưởng để sản xuất than gạo dừa. Than gạo dừa được sử dụng trong nhiều lĩnh vực vì những ưu điểm và tính năng vượt trội của nó. Ví dụ, than gạo dừa có thể được nghiền thành bột và được sử dụng để tạo ra than hoạt tính dạng hạt. Nó cũng có thể được sử dụng bởi thợ kim hoàn, thợ rèn và trong tiệm giặt ủi. Hơn thế nữa, than gạo dừa được công nhận là một trong những nhiên liệu tốt nhất để nấu ăn vì mùi dễ chịu của nó.

*"Tôi lớn lên đã thấy dừa trước ngõ
Dừa ru tôi giấc ngủ tuổi thơ
Cứ mỗi chiều nghe dừa reo trước gió
Tôi hỏi nội tôi: "Dừa có tự bao giờ?"*

Trích: Dừa ơi



Quy trình sản xuất than gạo dừa gồm

Bước 1: Chuẩn bị nguyên liệu

Thông thường, nguyên liệu được lựa chọn phải là những vỏ gạo dừa khô, có độ cứng cao và độ ẩm không vượt quá 15%.

Nguyên liệu sẽ được thu mua từ các cơ sở chế biến cơm dừa, được cạo sạch xơ nhà dân hoặc các nhà máy chế biến dừa,... sau khi đã gom được gạo dừa sẽ tiến hành phân loại để chọn ra những nguyên liệu có chất lượng tốt nhất để sản xuất than gạo dừa.

Bước 2: Chuẩn bị lò nung

Lò nung gạo dừa thường có mức nhiệt rất cao từ 400- 500 độ C được thực hiện bằng phương pháp đốt. Sau khi đã chuẩn bị kỹ lưỡng nguyên liệu và lò nung sẽ bắt đầu cho gạo dừa vào theo đường hộp khói, mỗi mẻ từ 60- 100 kg nguyên liệu.

Than hóa là quá trình giúp loại bỏ hoàn toàn phần hơi nước

có trong gạo dừa để giữ lại phần carbon. Thông thường mỗi một mẻ than hóa gạo dừa sẽ có thời gian từ 50 – 60 phút. Sản phẩm thu được sau quá trình này chính là than gạo dừa. Gạo dừa được carbon hóa trong lò yếm khí ở nhiệt độ cực cao trên 10.000C dựa trên công nghệ sản xuất than binchotan. Giúp loại độ ẩm, chất bốc, tạp chất có trong gạo dừa.

Bước 3: Phân loại than gạo dừa và xay than

Sau khi thu được than gạo dừa sẽ tiếp tục phân loại chúng thành nhiều loại khác nhau tùy theo kích thước và hình dạng.

Sau đó cho than gạo dừa vào máy nghiền để xay nhỏ theo những khuôn kích thước có sẵn. Các máy xay than này được thiết kế để chế biến than thành những cỡ nhỏ 3x6 hoặc 4x8 mesh. Một số sản phẩm phụ sau quá trình xay nhỏ có kích thước hạt 6x12 mesh mesh, 8x20 mesh và than gạo dừa dạng bột.



lượng sẽ có giá bán từ 15.000 - 17.000 đ/kg.

Than sạch không khói được đánh giá cao hơn những loại than củi đen truyền thống là bởi những ưu điểm sau: An toàn khi sử dụng do loại than này sẽ không nổ, không bắn ra tia lửa khi mới, giúp hạn chế tình trạng bén lửa gây nguy hiểm; thời gian cháy lâu hơn so với than củi bình thường (lâu hơn khoảng 1.5 lần so với than đen truyền thống); nhiệt lượng tỏa ra cao và đều, giúp ngọn lửa được duy trì ổn định; sử dụng không hết có thể dập tắt và giữ lại để tiếp tục dùng cho lần sau; ít để lại tro tàn, tro rơi vãi trong quá trình đốt có xu hướng gom gọn, không bay lung tung nên rất dễ vệ sinh; không tỏa ra mùi khó chịu, không gây ô nhiễm môi trường; có thể sử dụng với nhiều thiết bị, đặc biệt là bếp nướng không khói tại các nhà hàng; có thể được sử dụng trong không gian kín, có máy lạnh với thiết bị hút khói bàn bếp; dùng để hút shisha....

Bên cạnh những ưu điểm kể trên, sử dụng than không khói cũng có một số hạn chế như sau: Giá thành cao hơn so với than củi truyền thống; khó bắt lửa nên cần phải được sử dụng cùng với bếp nướng có bộ phận đánh lửa, máy thổi than hoặc bình khí gas; than không khói có ngọn lửa thấp khi cháy bởi những chất bay hơi đã bị loại bỏ để tránh tình trạng khói.

Đến thăm cơ sở sản xuất than sạch không khói từ gáo dừa Đoàn Lê tại Buôn Ky, phường Thành Nhất, thành phố Buôn Ma Thuột. Chủ cơ sở anh Đoàn Văn Vương cho biết cách thức sản xuất than không khói từ các loại than thông thường với nhiều ưu điểm vượt trội nhờ sử dụng bột than xay mịn, nén chặt bằng máy thành từng viên đồng nhất. Tuy nhiên, giá thành của sản phẩm này trên thị trường vẫn còn cao nên chưa thực sự phổ biến. Chủ cơ sở cũng phải mất hơn 2 tấn sản

phẩm hỏng trong những mẻ đầu tay do chưa có kinh nghiệm. Anh chia sẻ, kỹ thuật làm than không khói không quá phức tạp nhưng cần phải biết cách điều chỉnh tỷ lệ phối trộn bột than, tinh bột mì và nước thích hợp cho từng mẻ mới tạo ra được viên than đẹp, nhẵn, kết cấu chắc, không nứt vỡ. Ngoài ra, cần phải kiểm tra kỹ than nguyên liệu trước khi xay, loại bỏ hoàn toàn tạp chất mới đảm bảo viên than không tỏa khói khi khách hàng sử dụng. Hiện xưởng của anh duy trì sản xuất 500 kg than/ngày, tạo việc làm thường xuyên cho 3 lao động tại buôn Ky, phường Thành Nhất với thu nhập 200.000 đồng/ngày công.

So với những viên than truyền thống, than không khói có nhiều ưu điểm như: kích cỡ đồng đều, nhỏ gọn, dễ vận chuyển, không dính tay khi cầm trực tiếp, dễ bắt lửa và thời gian cháy lâu, đạt tối thiểu 2,5 giờ/viên.

Để tiếp cận được thị trường khó tính ban đầu anh chào hàng, tiếp thị sản phẩm của mình đến các quán ăn, nhà hàng chuyên đồ nướng. Ban đầu họ còn e ngại, không tin khi tiếp cận sản phẩm mới nhưng khi đến trực tiếp xem quy trình sản xuất tại xưởng, xem các clip test sản phẩm trên zalo, facebook, website, tìm hiểu qua người đã dùng thì họ dần an tâm và trở thành mối quen của xưởng. Đây cũng là động lực để xưởng phát triển và mở rộng cơ sở sản xuất trong tỉnh và các tỉnh khác trong cả nước.

Bởi vậy không đâu xa biết tận dụng nguồn nhiên liệu từ thiên nhiên, gáo dừa trước kia chỉ được xem như phế phẩm, thì giờ đây gáo dừa đã âm thầm từng bước giải tỏa những khó khăn, nặng nhọc cho người. Dừa không chỉ mang lại thu nhập mà còn giải quyết hầu hết mọi nhu cầu sinh hoạt đời sống... Trong cuộc sống, dừa cũng là nguyên cơ để con người bộc lộ những suy tư, tình cảm.

➔ Nguyên liệu tiếp tục được đưa vào máy ép trụ để định hình thành những thanh than không khói với độ dài 40cm, đường kính từ 6-10cm có hình dạng vuông hoặc hình lục giác.

Sau khi ép, các thanh gỗ được xếp thành từng khối và được đưa vào lò than hóa thành than hoạt tính. Đây là công đoạn quan trọng nhất trong quá trình sản xuất than sạch không khói mang tính chất quyết định 80% trong toàn bộ quy trình. Than gáo dừa thành phẩm được xay, nghiền nhỏ với kích thước khá đồng đều. Than được ép trong khuôn dưới lực ép mạnh của máy móc.

Sản phẩm được tạo ra phải đáp ứng được là sản phẩm than sạch không khói, nhiệt lượng tỏa ra lớn, thời gian cháy lâu hơn so với than ta làm bằng phương pháp thủ công và đặc biệt hàm lượng chất độc hại cũng là tương đối thấp.

Thông thường, những sản phẩm than gáo dừa đạt tiêu chuẩn chất

“Dịch Vọng Hậu trong tôi” - Món quà tinh thần ý nghĩa

Cửu Long

Chiều ngày 7/8/2023, tại phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy (Hà Nội) đã diễn ra lễ trao tặng tác phẩm âm nhạc “Dịch Vọng Hậu trong tôi”. Tác phẩm âm nhạc do nhạc sĩ Đinh Văn Bình soạn nhạc, lời: Đỗ Đức Hồng Quang gửi tới lãnh đạo Đảng ủy - UBND - Ủy ban MTTQ phường Dịch Vọng Hậu.



Lãnh đạo Đảng ủy - UBND - UBMTTQ phường Dịch Vọng Hậu tặng hoa tác giả bài hát “Dịch Vọng Hậu trong tôi”

Có mặt tại buổi lễ có ông Lê Quang Lợi - Bí thư Đảng ủy phường Dịch Vọng Hậu; Bà Vũ Thị Mai Hương - Phó Bí thư thường trực Đảng ủy phường; Ông Tống Xuân Duy - Quận ủy viên, Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND phường; Bà Lê Thị Phương Liên - Chủ tịch UBMTTQ phường; Ông Bùi Chí Thanh - Phó Chủ tịch UBND phường; Ông Đỗ Đức Hồng Quang, Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng quận Cầu Giấy (nguyên là Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND phường Dịch Vọng Hậu); Nhạc sĩ, nhà báo Đinh Văn Bình - Trưởng phòng Phóng viên Tạp chí Làng nghề Việt Nam; Nhà báo, nhạc sĩ Bùi Hoàng Uyên Minh cùng các trưởng, phó các ban ngành đoàn thể, tổ chức chính trị xã hội và đông đảo cán bộ, công chức của phường Dịch Vọng Hậu.

Phát biểu tại buổi lễ, ông Đỗ Đức Hồng Quang cho biết, tác phẩm âm nhạc “Dịch Vọng Hậu trong tôi” là một món quà nhỏ, một sản phẩm mà ông đã ấp ủ từ lâu, sau đó phối hợp cùng nhạc sĩ Đinh Văn Bình để sáng tác một bài hát dành tặng cho cán bộ và nhân dân phường Dịch Vọng Hậu.

Lời bài hát ông dựa vào báo cáo chính trị của phường, rồi chọn một



Lãnh đạo Đảng ủy - UBND - UBMTTQ phường Dịch Vọng Hậu đón nhận tác phẩm “Dịch Vọng Hậu trong tôi” và ấn phẩm chuyên đề của Tạp chí Làng nghề Việt Nam

vài ý, một vài tuyến phố, địa danh tiêu biểu, làng nghề cốm vòng gần gũi, quen thuộc với mọi người. Nhạc sĩ, nhà báo Đinh Văn Bình viết nhạc cho ca khúc. Sau nhiều lần góp ý, chỉnh sửa, tác phẩm mới hoàn thiện và gửi đến Nhạc sĩ Minh Dương phối khí. Ca khúc “Dịch Vọng Hậu trong tôi” đã được ca sĩ Ngọc Ký (ca sĩ đạt giải Á quân Sao Mai năm 2009) và ca sĩ Bùi Ngọc Liên thể hiện, mang đến một luồng gió mới an lành, tươi trẻ, nhịp sống hiện đại văn minh của một vùng đất cổ trong lòng thủ đô Hà Nội.

Tác phẩm đã được hoàn thiện

với tinh nghệ thuật, chuyên nghiệp cao. Món quà tác phẩm âm nhạc “Dịch Vọng Hậu trong tôi” đã được ông Lê Quang Lợi - Bí thư Đảng ủy phường Dịch Vọng Hậu phấn khởi đón nhận và ông rất trân trọng, ghi nhận những tâm huyết, tình cảm của ông Đỗ Đức Hồng Quang, nguyên Phó Bí thư, Chủ tịch UBND nhiệm kỳ đầu tiên của phường Dịch Vọng Hậu, người lúc nào cũng luôn hướng về phường với một tình cảm đặc biệt.

Thay mặt cho phường, ông Lê Quang Lợi gửi lời cảm ơn đến ông Đỗ Đức Hồng Quang và nhạc



Đồng chí Tổng Xuân Duy - Chủ tịch UBND phường Dịch Vọng Hậu ghi nhận và cảm ơn hai tác giả ca khúc "Dịch Vọng Hậu trong tôi"

sĩ Đinh Văn Bình đã tâm huyết, dành tình cảm, viết tặng phường ca khúc "Dịch Vọng Hậu trong tôi". Đây là một tác phẩm rất hay và ý nghĩa, góp phần cổ vũ, động viên cán bộ, đảng viên và nhân dân tích cực thi đua, lao động sản xuất và hướng tới chào mừng kỷ niệm 20 năm thành lập phường Dịch Vọng Hậu.

Ông Tổng Xuân Duy - Chủ tịch UBND phường Dịch Vọng Hậu cũng bày tỏ niềm xúc động khi đón nhận tác phẩm "Dịch Vọng Hậu trong tôi". Ông nhấn mạnh: "Tác phẩm đã nói lên quá trình xây dựng và phát triển của phường trong suốt gần 20 năm qua. Có thể nói, đây là điểm nhấn trong chuỗi các sự kiện, các hoạt động, hướng tới kỷ niệm 20 năm thành lập phường".

Nhà báo, nhạc sĩ Đinh Văn Bình cũng là một người gắn bó với phường Dịch Vọng Hậu trong hàng chục năm qua. Anh chia sẻ, địa danh Cầu Giấy và Dịch Vọng Hậu rất là gần gũi, thân quen, nhiều kỷ niệm gắn bó. Trong thời gian vừa qua, nhạc sĩ, nhà báo Đinh Văn Bình đã cùng với ông Đỗ Đức Hồng Quang viết nên ca khúc "Dịch Vọng Hậu trong tôi" bằng tất cả tâm huyết, tình cảm, tri ân đối với vùng đất này và cũng là món quà dành tặng cho cán bộ và nhân dân phường. Ca khúc có lời ca trong sáng, giản dị mà gần gũi với những tên phố, tên phường, với những ngôi trường nổi tiếng không những của Hà Nội mà trên phạm vi toàn quốc nằm trên địa bàn phường Dịch Vọng Hậu, như: Đại học Quốc gia Hà Nội, Đại học Sư phạm Hà Nội, Học viện Báo chí và Tuyên truyền. Ngoài ra, ca khúc còn đề cập đến: Khu công nghệ thông tin tập trung Cầu Giấy, Thết tự hào biết bao với Đại học Quốc gia Hà Nội, Đại học Sư phạm Hà Nội, Học viện Báo chí và Tuyên truyền. Một đô thị văn minh, Dịch Vọng Hậu trong tôi. (Thết tự) minh, Dịch Vọng Hậu trong tôi. Hà Nội 22/8/2023



Đồng chí Lê Quang Lợi - Bí thư Đảng ủy phường Dịch Vọng Hậu (bên phải) phấn khởi phát biểu



Nhạc sĩ, Nhà báo Đinh Văn Bình có đôi lời chia sẻ tại Hội nghị

Dịch Vọng Hậu trong tôi

Vai tấu - Tự hào

Nhạc: ĐINH VĂN BÌNH
Lời: ĐỖ ĐỨC HỒNG QUANG

Đi trên con đường, rợp bóng hàng cây, làn gió nhẹ bay hương cốm rổn rần.
Nhìn lại phố phường năm tháng trôi qua, với những đổi thay, nhịp sống an lành.
Đình Hậu, chùa Thánh Chúa, Lễ hội truyền thống lung bùng hàng năm.
Nức tiếng gần xa, thương hiệu "cốm làng Vòng". Đặc sản thơm ngon của Thủ đô Hà Nội.
Qua bao thăng trầm của thời gian lịch sử, phường Dịch Vọng Hậu hôm nay, mang diện mạo mới.
Với những tên đường Nguyễn Phong Sắc, Trần Thái Tông, Duy Tân, Xuân Thủy.
Khu công nghệ thông tin tập trung Cầu Giấy. Thết tự hào biết bao với Đại học Quốc gia Hà Nội, Đại học Sư phạm Hà Nội, Học viện Báo chí và Tuyên truyền.
Một đô thị văn minh, Dịch Vọng Hậu trong tôi. (Thết tự) minh, Dịch Vọng Hậu trong tôi.

Hà Nội 22/8/2023



LÀNG NGHỀ HOA GIẤY THANH TIÊN THUỘC XÃ PHÚ MẬU, PHÚ VANG, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

Trải qua hơn 300 năm phát triển với bao thăng trầm, làng hoa giấy Thanh Tiên vẫn hiện hữu đến tận hôm nay trong từng góc nhà, nhịp sống xứ Huế. Không chỉ mang ý nghĩa văn hóa tinh thần, đây còn là một trong những làng nghề truyền thống độc đáo nhất của đất - người vùng đất cố đô.

Nghề làm hoa giấy Thanh Tiên xuất phát từ tín ngưỡng dân gian. Tục xưa, hoa giấy được trang trí trang trọng ở những nơi như: Trang Ông, Trang Bà, Am cảnh, Ông táo. Hàng năm thay thế một lần vào dịp Tết Nguyên đán, hoa mới được thay thế, hoa cũ hạ xuống "Duống" và đốt đi gọi là "Tẩu". Cứ như thế, hoa giấy Thanh Tiên từ bao đời nay đã trở thành một nét văn hóa tín ngưỡng của người dân xứ Huế.

Để làm ra một bông hoa, tất cả các công đoạn đều được thực hiện thủ công. Người làm phải bỏ ra rất nhiều thời gian và cần sự tỉ mỉ cùng với đôi bàn tay khéo léo để tạo ra một bông hoa. Tất cả những chi tiết đều được chuẩn bị trước. Tre được người dân chẻ, vót mỏng, phơi khô, nhuộm giấy, ruột sẵn để làm nhụy và sau đó sẽ kết thành những cây hoa hoàn chỉnh. Hoa sẽ được cắm vào chông, một chông sẽ có 100 cây hoa và người bán sẽ vác cả chông hoa trên vai đi bán dạo khắp các phố phường, các khu chợ.

Hoa giấy không chỉ mang ý nghĩa thờ cúng, mà giờ đây hoa giấy Thanh Tiên còn mang trong mình giá trị thẩm mỹ, văn hóa. Hiện nay, cùng với sự phát triển của xã hội, nhu cầu thờ cúng hoa giấy đã giảm nhiều. Tuy nhiên, người dân nơi đây vẫn luôn muốn lưu giữ làng nghề này như một nét văn hóa đặc sắc của người dân xứ Huế